|  |  |
| --- | --- |
| **Chỉ số** | **MỤC TIÊU GIÁO DỤC**  **CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**  *(Thời gian thực hiện 5 tuần từ ngày 23/12/2024 đến 24/01/2025)* |
| Chỉ số 12  Chỉ số 17  Chỉ số 25  Chỉ số 29  Chỉ số 43  Chỉ số 44  Chỉ số 46 (CSC)  Chỉ số 47 (CSC)  Chỉ số 48 (CSC)  Chỉ số 50 (CSC)  Chỉ số 54 (CSC)  Chỉ số 72  Chỉ số 74 (CSC)  Chỉ số 75 (CSC)  Chỉ số 76 (CSC)  Chỉ số 80 (CSC)  Chỉ số 84  Chỉ số 96  Chỉ số 103(CSC)  Chỉ số 104(CSC)  Chỉ số 105  Chỉ số106 (CSC)  Chỉ số107 (CSC)  Chỉ số108 (CSC) | 1. **Lĩnh vực phát triển thể chất**   - Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), hẹp, qua cổng không chệch ra ngoài.  - Biết tết sợi đôi  - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,…  - Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định.  **2. Lĩnh vực phát triển nhận thức**  - Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát  - Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình  - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  - So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.  - Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.  - Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự..  **-** Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...  **3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**  -Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.  - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  - Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.  - Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện  - Mô tả hành động các nhân vật trong tranh  **4. Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội**  - Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.  - Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  **5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**  - Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.  - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức ( vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)  - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.  - Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.  - Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.  - Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn công đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. |

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thực hiện từ ngày 23/12/2024 đến 27/12/2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 12: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), hẹp, qua cổng không chệch ra ngoài  Chỉ số 17: Biết tết sợi đôi.  Chỉ số 43: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của động vật: nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng  Chỉ số 46: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  Chỉ số 54: Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...  Chỉ số 72: Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 96: Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  Chỉ số 103: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | -Trẻ biết Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), hẹp, qua cổng không chệch ra ngoài  - Trẻ biết tự tết sợi đôi  - Trẻ nhận biết và nói được tê gọi, đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình.  - Trẻ biết mô tả hành động nhân vật trong tranh    - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8.  - Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...  - Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định  - Trẻ đọc thuộc và hiểu nội dung bài thơ.  - Trả lời các câu hỏi trong bài thơ  -Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  - Trẻ hát đúng lời ca và giai điệu bài hát .  - Trẻ biết dùng các nét tạo thành bức tranh tô màu đẹp. | - HĐC: “Bò trong đường hẹp”  + TC: Thi xem ai nhanh  - HĐTH, HĐG, HĐNT, MLMN  KPKH: Tìm hiểu về một số vật nuôi trong gia đình  TC: Về đúng nhà, thi xem đội nào nhanh  - Mọi lúc mọi nơi  - HĐC: Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác  - Mọi lúc mọi nơi  - HĐC: Thơ “Đàn gà con”  +TC: Gà đẻ trứng  - Kỹ năng sống: Bảo vệ, chăm sóc con vật nuôi trong gia đình  -HĐC: Hát “ Gà trống mèo con, cún con” (MLMN)  TC: Ô cửa bí mật  -HĐTH: Vẽ tô màu con mèo |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thực hiện từ ngày 23/12/2024 đến 27/12/2024*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ** | Thứ 2 | | Thứ 3 | | Thứ 4 | | Thứ 5 | | Thứ 6 |
| **1. Đón trẻ trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ,  tuyên truyền cách phòng và chống các dịch bệnh theo mùa và phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.  - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề một số động vật nuôi trong gia đình. | | | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng của chủ đề động vật  \*Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy  \*Trọng động: Bài tập phát triển chung  -Động tác hô hấp : Thổi nơ ( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác tay : Tay đưa ngang gập khuỷu tay( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác chân : Ngồi xổm đứng lên liên tục( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác bụng : Đứng nghiêng người sang hai bên ( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác bật : Bật tách khép chân ( 4 lần 8 nhịp)  \*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | -Quan sát tranh một số vật nuôi trong gia đình  **-TCVĐ:**  Chuyền trứng  **-TCDG:**  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | -Quan sát tranh nhóm gia cầm  **-TCVĐ:**  Chuyền trứng  **-TCDG:**  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | | -Quan sát tranh  nhóm gia súc  **-TCVĐ:**  Chuyền trứng  **-TCDG:**  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | | -Quan sát tranh thức ăn của động vật nuôi trong gia đình  **-TCVĐ:**  Thi xem ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | | -Quan sát tranh các món ăn chế biến từ động vật nuôi trong gia đình  **-TCVĐ:**  Thi xem ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Bò trong đường hẹp. | **PTNT**  **KPKH**  Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình  **KNS**  Bảo vệ, chăm sóc con vật nuôi trong gia đình | | **PTTM**  +**ÂN:** Gà trống mèo con, cún con.  (MLMN)  **+TH:** Vẽ tô màu con mèo | | **PTNT**  **LQVT**  Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác | | **PTNT**  **LQVH**  Thơ “Đàn gà con” | |
| **5. Hoạt**  **động góc** | **Tên Góc** | **Nội dung** | | **Yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | | **Tiến hành** | |
| **Góc xây dựng** | Xây trang trại chăn nuôi | | -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây dựng trang trại chăn nuôi. Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình | | Mô hình nhà ở .bộ lắp ghép gạch cây xanh. | | **\* Thỏa thuận trước khi chơi :**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi, cho trẻ chơi, cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi.  **\* Tổ chức chơi** : Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giup trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình tạo tình huấn cho trẻ xử lý.  Dặn dò trẻ không tranh dành đồ chơi với nhau…  **\* Nhận xét** : Kết thúc cô đi từng góc nhận xét các góc chơi, nhắc nhỡ trẻ cất đồ dùng đồ chơi theo đúng quy định. | |
| **Góc phân vai**: | Nấu ăn, bác sĩ thú y. | | Biết các hoạt động, vai trò của mổi thành viên trong khi chơi.biết phối hợp cùng nhau khi chơi. | | Các loại đồ dùng đồ chơi,dạy học. | |
| **Góc học tập** | Tìm hiểu tranh ảnh về một số động vật nuôi trong gia đình mà trẻ biết Đọc thơ. Tô màu tranh ….. | | Trẻ biết về một số động vật sống trong nhà.  - Một số đồ dùng, dụng cụ học tập cần thiết. | | Tranh ảnh các loại sách báo về một số động vật nuôi trong gia đình | |
| **Góc thiên nhiên** | Nhặc rác ,nhổ cỏ quanh lớp học chăm sóc cây | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Địa điểm .dụng cụ vệ sinh . | |
| **Nghệ thuật** | Hát múa các bài hát trong chủ đề. | | Trẻ có biết chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình. Thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Các dụng cụ âm nhạc | |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa,ngủ trưa.** | - Cho trẻ tự vệ sinh trước khi ăn giáo dục trẻ ăn uống hợp vệ sinh, không làm rơi vãi.  - Giới thiệu các món ăn, động viên cháu ăn hết khẩu phần, biết mời cô, bạn.  - Cho trẻ ngủ đủ giấc. Tạo môi trường thông thoáng, yên tỉnh khi trẻ ngủ. | | | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn bài đã học buổi sáng.  - Làm quen bài mới.  - Dạy trẻ kỹ năng sống: Bảo vệ, chăm sóc con vật nuôi trong gia đình.  - Thực hành trên sách vở.  - Chơi tự do ở các góc. | | | | | | | | |
| **8. Bình cờ, Trả trẻ** | \* Bình cờ:  - Cho trẻ bình cờ theo tổ và cắm cờ theo tổ.  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan.  \* Trả trẻ:  - Trả trẻ tận tay phụ huynh và nhắc nhỡ trẻ chào cô, chào bố mẹ.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ trong ngày  - Nhắc nhỡ trẻ đi học chuyên cần. | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thứ 2 ngày 23 tháng 12 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, cấu tạo của một số vật nuôi trong gia đình

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ động vật nuôi trong gia đình.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật nuôi trong gia đình

**3.Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Truyện “Chim thợ may”

- Làm quen bài mới: VĐCB “Bò trong đường hẹp”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số vật nuôi trong gia đình

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật nuôi trong gia đình mà con biết?

+ Các con vật này giúp ích gì cho chúng ta?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật nuôi và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình

**b.Trò chơi vận động:** Chuyền trứng

- Chuẩn bị: Một số dụng cụ để chuyền trứng, trứng vịt và trứng gà

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội và thìa để chuyền trứng. Đội nào đổ được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

**Luật chơi:** Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

**Cách chơi:** Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **BÒ TRONG ĐƯỜNG HẸP**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

**-** Trẻ nói được tên vận động: Bò trong đường hẹp và thực hiện được vận động khi bò không chạm vào hoa 2 bên đường hẹp..

**Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động bò trong đường hẹp. Khi bò trẻ biết phối hợp chân nọ tay kia.

- Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh mạnh.

- Giúp trẻ phát triển thị giác, phát triển các nhóm cơ tay cơ chân, sự nhanh nhẹn và khéo léo.

- Ngoài ra phát triển khả năng định hướng trong không gian, cảm giác thăng bằng. **Giáo dục:**

- Trẻ yêu thích tập luyện, hứng thú khi tham gia bài tập.

- Trẻ biết nghe lời cô, có ý thức kỷ luật, mạnh dạn và tự tin.

**2. Chuẩn bị**

**-** Không gian tổ chức: Trong lớp: Sân đủ rộng, sạch sẽ, bằng phẳng.

- Đồ dùng: Xắc xô, rổ: 2 cái, bóng.

**3. Phương pháp:** Thực hành, làm mẫu, trò chơi

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1:** **Khởi động**

- Cho trẻ xếp làm 3 tổ

- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nhánh một số động vật nuôi trong gia đình

- Cô kết hợp giáo dục trẻ

- Cô bật nhạc cho cả lớp đi theo vòng tròn, chạy chậm, chạy nhanh, nâng cao đùi, đi thường, đi khom, đi kiễng gót, xoay gối, xoay cổ tay

**Hoạt động 2: Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Động tác tay: Hai tay sang ngang, lên cao, sang ngang hạ xuống.

- Đông tác chân: Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng: Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật: Bật tách chụm chân

**b. Vận động cơ bản:** **“Bò trong đường hẹp”**

- Cô cho trẻ di chuyển về 2 hàng ngang đối diện.

- Cô giới thiệu tên vận động “Bò trong đường hẹp”

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích.

+ Lần 2: Làm mẫu chậm kết hợp với giảng giải, giải thích.

- Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát, cô chống 2 bàn tay từ từ xuống sàn sát với vạch, 2 cẳng chân để sát sàn. Khi có hiệu lệnh bò thì cô bắt đầu bò kết hợp tay nọ chân kia. Khi bò cô ngẩng cao đầu, mắt nhìn thẳng phía trước, chúng mình phải bò thật khéo léo trong đường hẹp để không chạm vào đường hoa này, cứ như vậy bò tới đích rồi cô đứng dậy đứng về cuối hàng.

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi trẻ lên tập thử: 1-2 trẻ.

+ Nếu trẻ làm được cho tiến hành tập luyện.

+ Nếu trẻ chưa làm được cô cho trẻ làm lại, sửa sai và nhắc lại yêu cầu của bài tập.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ,sửa sai

**c. Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi**.**

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội có số lượng bằng nhau, 2 đội sẽ đứng sau vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ bò bằng bàn chân và bàn chân qua 1 đoạn đường nhỏ sau đó lấy 1 quả bóng ném vào rổ rồi chạy về cuối hàng đứng. Hết thời gian đội nào nhiều bóng hơn là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng mới được xuất phát.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi lai hít thở sâu nhẹ nhàng

**Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về một số động vật nuôi trong gia đình.

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động: Chuyền bóng

- Cho trẻ ôn lại kỹ năng sống: Không chơi những vật có thể gây nguy hiểm

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....................................................................................………………………………………………………………………………………………………………………....................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thứ 3 ngày 24 tháng 12 năm 2024*

**I.ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, cấu tạo của các con vật thuộc nhóm gia cầm.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ một số con vật thuộc nhóm gia cầm.

**2.Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật nuôi trong gia đình

**3.Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: VĐCB “Bò trong đường hẹp”

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về một số động vật nuôi trong gia đình

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật thuộc nhóm gia cầm.

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật nuôi trong gia đình mà con biết?

+ Các con vật các con vừa kể thuộc động vật nhóm gì?

+ Các con vật này giúp ích gì cho chúng ta?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật nuôi và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình

**b.Trò chơi vận động:** Chuyền trứng

- Chuẩn bị: Một số dụng cụ để chuyền trứng, trứng vịt và trứng gà

- Cách chơi: Cô chia lớp thành2 đội và thìa để chuyền trứng. Đội nào đổ được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

**Luật chơi:** Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

**Cách chơi:** Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **TÌM HIỂU** **MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

**1. Mục đích** **yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ gọi đúng tên và nhận xét được những đặc điểm rõ nét của một số con vật nuôi trong gia đình

- Trẻ so sánh, nhận xét được những điểm giống nhau và khác nhau rõ nét của những con vật nuôi trong gia đình

**Kỹ năng**

- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh cho trẻ

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình

**2. Chuẩn bị**

 - Đồ dùng: Hình chiếu một số con vật nuôi trong gia đình ( con gà, con vịt, con mèo, con chó), nhạc bài hát “ Gà trống, mèo con và cún con, chú gà chú vịt, con gà trống”. Tranh lô tô các con vật, 10 chiếc vòng.

**3. Phương pháp:** Đàm thoại, quan sát, trò chơi.

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Ổn định- trò chuyện - giới thiệu bài**

**- Cho trẻ bắt chước các tiếng kêu một số con vật.**

- Cho trẻ hát bài hát “ Gà trống, mèo con và cún con”

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói đến những con vật gì?

+ Gà trống, mèo con và cún con sống ở đâu?

+ Ngoài ra còn có những con vật nào cũng sống ở trong gia đình?

+ Con gà, chó, mèo, vịt được gọi chung là gì?

+ Tại sao lại gọi là vật nuôi?

-Giáo dục trẻ: phải biết yêu quý chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

- Để biết thêm về các con vật đó thì hôm nay cô và chúng mình cùng tìm hiểu về các con vật nhé!

**Hoạt động 2:** **Tìm hiểu về một số động vật nuôi trong gia đình**

- Cô đọc câu đố

“Con gì hai mắt trong veo

Thích nằm sưởi nắng, thích trèo cây cau?”

- Đó là con gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh con mèo

+ Con gì đây? Con mèo màu gì?

+ Con mèo gồm có những phần nào?

+ Phần đầu con mèo có những bộ phận nào?

+ Con mèo có mấy mồm? Mấy cái tai?

+ Có mấy mắt? Mắt có màu gì?

+ Phần mình con mèo có những bộ phận nào?

+ Con mèo có mấy đuôi? Mấy chân?

+ Chân mèo có gì?

+ Mèo thích ăn gì nhất?

+ Không biết mèo kêu như thế nào?

+ Chúng mình cùng làm tiếng mèo kêu nào?

- Cô đọc câu đố

Thường nằm đầu hè

Giữ nhà cho chủ

Người lạ nó sủa

Người quen nó mừng

- Đó là con gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh con chó

+ Con gì đây? Con chó màu gì?

+ Con chó gồm có những phần nào?

+ Phần đầu con chó có những bộ phận nào?

+ Con chó có mấy mồm? Mấy cái tai?

+ Có mấy mắt? Mắt có màu gì?

+ Phần mình con chó có những bộ phận nào?

+ Con chó có mấy đuôi? Mấy chân?

- Chơi trò chơi “ Trời tối trời sáng:

- Cô có hình ảnh gì đây?

+ Con vịt màu gì?

+ Không biết con vịt có cấu tạo như thế nào?

+ Phần đầu có những bộ phận nào?

+ Mỏ vịt màu gì? Mỏ vịt nhìn như thế nào?

+ Vì sao mỏ vịt lại bẹt? Mỏ vịt còn có gì?

+ Vịt có mấy mắt? Mắt màu gì?

+ Chân vịt còn có gì?

+ Vịt hay sống ở đâu?

+ Thức ăn chính của vịt là gì?

+ Vịt đẻ trứng hay đẻ con?

+ Không biết vịt kêu như thế nào?

- Chúng mình cùng làm tiếng vịt kêu nào?

+ Phần mình có những bộ phận nào?

+ Vịt có mấy chân? Chân có màu gì?

+ Chân vịt còn có gì?

- Cô có hình ảnh con gì đây?

+ Con gà trống có màu sắc như thế nào?

+ Không biết con gà trống có cấu tạo như thế nào?

+ Phần đầu có những bộ phận nào?

+ Mỏ gà màu gì? Mỏ gà nhìn như thế nào?

+ Mỏ gà sắc nhọn để làm gì?

+ Con gà có mấy mắt?

+ Gà có mấy chân?

+ Chân gà còn có gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh con gà mái

+ Gà đẻ trứng hay đẻ con?

+ Thức ăn chính của gà là gì?

+ Không biết gà mái kêu như thế nào?

+ Gà trống gáy như thế nào?

- Chúng mình cùng làm những chú gà gáy nào?

+ Gà thuộc nhóm gia cầm hay gia súc?

**So sánh:**

- So sánh con chó – con mèo:

+ Con chó và con mèo có điểm gì khác nhau?

+ Con chó và con mèo có điểm gì giống nhau?

- So sánh con gà – con vịt:

+ Con gà và con vịt có điểm gì khác nhau?

+ Con gà và con vịt có điểm gì giống nhau?

**Mở rộng:** Cho trẻ quan sát thêm một số động vật nuôi trong gia đình.

Hôm nay chúng mình đã được tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật đó rất có ích đối với con người vì vậy các con phải yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình

**Luyện tập:** Chơi trò chơi “ Con gì biến mất”: Cô có hình ảnh về các con vật trên hình chiếu khi cô nói “ trời tối” trẻ nhắm mắt lại, khi cô nói “ trời sáng” trẻ mở mắt ra và đoán xem con gì đã biến mất

**Hoạt động 3:** **Trò chơi**

- Trò chơi 1: “Về đúng nhà”

+ Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một lôtô tranh về các con vật nuôi trong gia đình. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh về nhà thì trẻ chạy thật nhanh về nhà của mình.

+ Luật chơi: Nếu bạn nào về sai nhà thì phải nhảy lò có 1 vòng.

- Cho trẻ chơi trò chơi

- Trò chơi 2: “ Thi xem đội nào nhanh”

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội , lần lượt từng thành viên của 2 đội sẽ bật qua 5 chiếc vòng lên chọn tranh lô tô con vật và dán lên bảng, đội số 1 sẽ chọn hình ảnh những con vật có 2 chân, đẻ trứng để dán lên bảng, đội số 2 sẽ chọn những con vật có 4 chân, đẻ con dán lên bảng.

+ Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc đội nào dán được nhiều hơn, chính xác hơn đội đó sẽ thắng cuộc

- Cho trẻ chơi trò chơi

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**HOẠT ĐỘNG: KỸ NĂNG SỐNG**

Đề tài: **BẢO VỆ CHĂM SÓC CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ thích được chăm sóc và biết cách chăm sóc vật nuôi trong gia đình.

**Kỹ năng**

- Trẻ phân biệt được hành vi đúng, sai của con người đối với vật nuôi; giải quyết được một số tình huống đơn giản của cô đặt ra.

**Giáo dục**

- Trẻ biết thể hiện tình cảm yêu mến đối với những con vật nuôi trong gia đình. Biết cách phòng tránh khi gặp nguy hiểm.

**2. Chuẩn bị**

- Các video clip.

- Bảng, tranh lô tô, hình mặt khóc mặt cười.

- 3 mô hình làm chuồng, cây, con vật, nhà ,…bằng bìa cactong.

- Màu nước, sáp màu, cọ, …

- Hoa điểm thưởng.

- Mỗi trẻ 3 bảng a, b, c.

- 3 đường hẹp cho 3 đội.

**3. Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô và trẻ cùng vận động bài: Gà trống mèo con và cún con.

- Bài hát nhắc đến những con vật gì?

- Những con vật này được nuôi ở đâu?

- Trong gia đình chúng mình còn nuôi những con vật gì khác nữa nào?

- Cô nói: Trong nhà chúng ta có nuôi một số con vật như chó, mèo, thỏ, dê, gà, vịt... Vậy muốn cho chúng mau lớn và khỏe mạnh, các con phải làm sao?

- Muốn cho các con vật nuôi mau lớn và khoẻ mạnh thì chúng ta phải chăm sóc, bảo vệ chúng. Cô cháu mình cùng xem một video clip về sự thương yêu, chăm sóc các con vật nuôi nhé!

**Hoạt động 2: Bảo vệ, chăm sóc con vật nuôi trong gia đình**

- Trước khi xem clip, cô sẽ chia các con làm 3 đội, cô giao nhiệm vụ cho các đội như thế này: Sau khi xem clip, cô sẽ cho thời gian để 3 đội thảo luận về nội dung đoạn clip. Sau đó cô đặt câu hỏi, 3 đội phải nhấn chuông giành quyền trả lời.

- Cô cho trẻ xem video.

- Cô cho 3 đội thảo luận.

- Hết thời gian thảo luận, cô lần lượt cho trẻ trả lời những câu hỏi sau:

+ Con đã nhìn thấy gì trong đoạn clip?

+ Theo con, những hành vi đó là đúng hay sai? Vì sao? (Vì làm như vậy là vật nuôi sẽ mau lớn và khỏe mạnh?

+ Con sẽ làm gì đối với những con vật nuôi ở nhà mình?

- Cô tặng hoa cho các đội.

- Các con hãy suy nghĩ xem nếu chúng ta không bảo vệ, chăm sóc tốt cho các con vật nuôi thì điều gì sẽ xảy ra? Bây giờ cô mời các con cùng xem đoạn video thứ hai nhé!

- Cho trẻ xem video về cảnh chọc phá, đánh đập con vật.

- Cho trẻ thảo luận.

- Cô đặt câu hỏi, 3 đội tiếp tục nhấn chuông giành quyền trả lời:

+ Con nhìn thấy gì trong đoạn clip?

+ Theo con, những hành vi đó là đúng hay sai? Vì sao? (Vì làm như vậy, các con vật sẽ bị đau, nó sẽ cắn mình).

+ Nếu thấy có người chọc phá, đánh đập các con vật nuôi, con sẽ làm gì? (Con sẽ can ngăn).

- Cô tặng hoa cho các đội.

- Các con ơi, các con vật nuôi rất đáng yêu, chúng cũng có tình cảm, cũng biết đau. Vì vậy các con phải biết chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi nha.

**Hoạt động 3: Xử lý tình huống**

- Cô cho trẻ chuyển đội hình chữ U, cô phát cho mỗi trẻ 3 bảng a, b, c; cô nêu tình huống, trẻ trả lời bằng cách giơ bảng.

+ Tình huống 1: Khi thấy con vật nuôi bị thương con sẽ làm gì?

a. Nhờ người lớn chăm sóc vết thương.

b. Mặc kệ nó

c. Tự mình chăm sóc vết thương.

+ Tình huống 2: Khi con vật nuôi bị đói, khát nước và đi theo chân của con, con sẽ làm gì?

a. Mặc kệ nó

b. Cho ăn uống nước

c. Lấy cây đuổi nó

+ Tình huống 3: Khi con đến nhà người khác, bị chó sủa, con sẽ làm gì?

a. Đứng yên và gọi người lớn cứu giúp.

b. Bỏ chạy.

c. Lấy cây đánh nó hoặc lấy đá ném vào nó.

**Hoạt động 4: Trò chơi**

+ Trò chơi “ Ai chọn đúng”

- Cách chơi: Cô chia các con làm 3 nhóm. Nhiệm vụ của 3 nhóm sẽ lên tìm tranh lô tô về những hành động đúng đối với vật nuôi dán vào khuôn mặt cười, những hành động sai với vật nuôi dán vào khuôn mặt khóc.

Khi nghe hiệu lệnh của cô, bạn đầu tiên sẽ đi trên đường hẹp lên tìm và gắn tranh lô tô, sau đó chạy về chạm vào tay bạn thứ 2 thì bạn thứ 2 mới được lên.

- Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được gắn 1 tranh. Thời gian được tính là một bài hát, đội nào dán đúng và nhanh nhất là đội chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi.

- Cô kiểm tra và tặng hoa điểm thưởng.

+ Trò chơi: Xây nơi ở cho các bạn nhỏ

- Cách chơi: Các con ơi, cô có các con vật đó là con gà, con mèo và con chó. Đã đến mùa đông rồi, nhưng những con vật này chưa có nơi ở ấm áp đ, bây giờ các cùng nhau xây nơi ở cho các con vật này nha.

Cô có rất nhiều vật liệu, các đội hãy về nhóm bàn bạc xem các bạn sẽ làm nơi ở cho con vật của nhóm mình như thế nào nhé!

- Luật chơi: Đội nào làm nơi ở đẹp nhất là đội thắng.

- Các nhóm thực hiện, cô theo dõi và hướng dẫn trẻ.

- Cô nhận xét và tặng hoa cho các đội.

- Cô tổng kết hoa cho các đội và tuyên bố đội chiến thắng, phát quà.

**Kết thúc**

- Bây giờ cô và các con cùng ra sân và chăm sóc cá nuôi của lớp mình nhé!

- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát.

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………................................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................…………………………………………………………………………………...........................................................................…………………………...........…………………………………………………………............................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thứ 4 ngày 25 tháng 12 năm 2024*

1. **ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ biết đặc điểm, các bộ phận, lợi ích của một số con vật thuộc nhóm gia súc

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,nchơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

-Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi trong gia đình

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...các hình ảnh và mô hình các con gia súc

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình.

- Làm quen bài mới: Hát “Gà trống, mèo con và cún con”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số con vật thuộc nhóm gia súc

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật nuôi trong gia đình mà con biết?

+ Các con vật các con vừa kể thuộc động vật nhóm gì?

+ Các con vật này giúp ích gì cho chúng ta?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật nuôi và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình

**b.Trò chơi vận động:** Chuyền trứng

- Chuẩn bị: Một số dụng cụ để chuyền trứng, trứng vịt và trứng gà

- Cách chơi: Cô chia lớp thành2 đội và thìa để chuyền trứng. Đội nào đổ được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

**Luật chơi:** Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

**Cách chơi:** Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **VẼ VÀ TÔ MÀU CON MÈO**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

- Trẻ vẽ và tô màu được con mèo theo hướng dẫn mẫu của cô

**Kỹ năng**

- Trẻ biết sử dụng phối hợp các nét vẽ để vẽ con mèo

- Phát triển óc tư duy, quan sát, trí tưởng tượng, sáng tạo và năng lực thẩm mĩ cho trẻ.

- Trẻ có hứng thú, tích cực hoạt động tạo ra sản phẩm.

**Giáo dục**

-Qua bài vẽ giáo dục trẻ biết ích lợi của con mèo đối với đời sống của con người và đối với sức khỏe con người, biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng dạy học: Máy hát, xắc xô, tranh mẫu

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4.Tiến trình tổ chức:**

**Hoạt động 1: Ổn định - trò chuyện – giới thiệu bài.**

- Cho trẻ hát và vận động theo nhạc bài “Gà trống, mèo con và cún con”

- Cho trẻ xem đĩa hình về con mèo

- Trò chuyện về hình ảnh vừa xem: hình dáng, vận động

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ chú mèo.

**Hoạt động 2: Dạy vẽ và tô màu con mèo**

**Quan sát và trò chuyện về con mèo**

**-** Cho trẻ xem tranh mẫu và nhận xét tranh mẫu.

- Cô đặt câu hỏi gợi ý trẻ trả lời.

+ Ai có nhận xét gì về bức tranh con mèo?

+ Con mèo trong bức tranh cô vẽ như thế nào?

+ Con mèo có những bộ phận gì?

+ Cô sử dụng nét vẽ gì để vẽ?

+ Các con thấy màu sắc bức tranh thế nào?

+ Các con có nhận xét gì về bố cục bức tranh?

**Cô làm mẫu:**

***-*** Trước tiên cô vẽ đầu mèo, sau đó cô vẽ một nét cong khép kín tạo thành thần mèo. Tiếp theo cô vẽ các nét xiên để tạo thành tai mèo, cô vễ các nét cong để tạo thành đuôi và chân mèo. Cuối cùng cô vẽ các chi tiết ở phần đầu mèo.

+ Vẽ xong các con sẽ lựa màu sắc phù hợp để tô màu con mèo.

**Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Các ngón tay nhúc nhích

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ

- Cô cho trẻ làm, gợi ý, nhắc trẻ vẽ sáng tạo theo ý trẻ. Theo dõi trẻ học yếu, cô chỉ dẫn cho trẻ.

**Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Cô chọn những mẫu tô đẹp hài hòa, cân đối, tuyên dương và kết hợp hỏi trẻ .

**Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài:**GÀ TRỐNG MÈO CON VÀ CÚN CON (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ được tên bài hát, biết hát, thuộc bài hát "Gà trống mèo con và cún con" hát nhịp nhàng theo nhạc. Trẻ hát đúng lời và đúng giai điệu bài hát.

- Trẻ nghe bài hát "Chú mèo con". Trẻ hiểu được nội dung của bài hát được nghe.

**Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng vận động theo nhạc, chơi thành thạo trò chơi âm nhạc

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ. Tự tin, mạnh dạn trong các hoạt động biểu diễn.

**Giáo dục**

- Qua bài hát giáo dục trẻ phải biết yêu quý, chăm sóc các động vật nuôi trong gia đình.

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Máy hát, băng nhạc - trống lắc

**3. Phương pháp:** Quan sát và luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động:** Tổ chức mọi lúc mọi nơi

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại bài hát cháu gà trống mèo con và cún con

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….....................................................................…………………………………………...…….…………………………………........................................................................……..………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thứ 5 ngày 26 tháng 12 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ biết quan sát thức ăn của động vật nuôi trong gia đình, biết được các loại thức ăn khác nhau cho từng loại vật nuôi khác nhau

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách bảo quản thức ăn của một số động vật nuôi trong gia đình.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh và vật thật về thức ăn của vật nuôi trong gia đình

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Hát “Gà trống, mèo con và cún con”

- Làm quen bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh thức ăn của động vật nuôi trong gia đình

+ Cho trẻ xem video động vật nuôi trong gia đình đang ăn

+ Các con vừa thấy những hình ảnh gì?

+ Thức ăn của con gà là gì?

+ Thức ăn của con mèo?

+ Thức ăn của con chó?

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc một số động vật nuôi

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **ÔN NHẬN BIẾT, PHÂN BIỆT HÌNH VUÔNG VÀ HÌNH TAM GIÁC**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức:**

-Trẻ nhận biết và gọi đúng tên, nắm được đặc điểm cơ bản của các hình: Vuông, hình tam giác.

- Phân biệt được điểm giống và khác nhau giữa hình vuông, hình tam giác

**Kĩ năng:**

- Rèn luyện khả năng quan sát.

- Rèn kỹ năng nhận biết phân biệt hình học

**Giáo dục:**

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động.

- Biết giúp đỡ bạn, và giữ gìn đồ dùng học tập khi tham gia hoạt động học

**2.** **Chuẩn bị:**

- Không gian: Trong lớp học

- Đồ dùng: Hình vuông, hình tam giác

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, luyện tập, trò chơi.

**4. Tiến trình hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ hát bài “gà trống mèo con và cún con"

- Cô cùng trẻ trò chuyện về bài hát

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật nuôi

**Hoạt động 2: Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác**

**Cho trẻ nhận biết hình vuông**

+ Trong rổ của các con có gì ?

+ Các con hãy tìm và chọn hình vuông giơ lên nào

+ Đây là hình gì?

+ Các con có nhận xét gì về hình vuông

+ Các con năn thử hình vuông xem nào?

+ Vì sao mà hình vuông lại không lăn được

+ Cho trẻ đếm các cạnh của hình vuông

+ Hình vuông có mấy cạnh

+ Các cạnh của hình vuông như nào?

=> Cô chốt: Hình vuông có 4 cạnh bằng nhau, có 4 góc vuông

**Cho trẻ trẻ nhận biết hình tam giác**

+ Các con hãy chọn hình tam giác và giơ lên nào?

+ Hãy nhắc lại cho cô biết đó là hình gi?

+ Các con nhận xét gì về hình tam giác?

+ Hình tam giác có đặc điểm gì?

+ Cô cho trẻ đếm cạnh của hình tam giác

+ Hình tam giác có mấy cạnh?

+ Hình tam giác có mấy góc?

=> Hình tam giác có 3 cạnh bằng nhau và có 3 góc

**\* So sánh hình vuông với hình tam giác**

+ Các con hãy phân biệt những đặc điểm khác nhau và giống nhau của hình tam giác

+ Khác nhau:

Hình vuông có 4 cạnh và 4 góc vuông

Hình tam giác có 3 cạnh và 3 góc

Gọi trẻ lên trả lời

+ Giống nhau:

- Cả 2 đều không lăn được

- Cả 2 hình đều là hình học

=> Cô khái quát lại hình vuông và hình tam giác khác nhau là hình vuông có 4 cạnh, 4 góc còn hình tam giác có 3 cạnh và 3 góc. Giống nhau là hình vuông và hình tam giác đều là hình học

**Hoạt động 3: Trò chơi**

**Trò chơi 1: tai ai tinh**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi

- Cách chơi: Cô nói hình nào trẻ giờ hình đó lên và nói tên hình

- Luật chơi: Bạn nào giờ sai phải hát một bài hát

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Sau mỗi lần chơi cô động viên khuyến khích trẻ

**Trò chơi 2**:**Thi ai nhanh**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.

+Cô chuẩn bị cho mỗi đội 1 rổ đồ dùng,có rất nhiều những hìnhvuông, hìnhtam giác và nhiệm vụ của 2 đội chơi là: Khi bản nhạc bật lên, cô yêu cầu lấy cho cô hình gì thì chúng mình sẽ lấy đúng hình đó,bật nhảyqua cácvòng trònvàđặt hình vào rổ rồi chạy về cuối hàng cho bạn tiếp theo thực hiện.Sau thời gian là bản nhạcbài hát,độinào lấy được nhiều hình hơn thìđộiđó sẽ dành chiến thắng

- Luật chơi:

+ Mỗi lượt chơi chỉ được lấy 1 hình, nếu lấy nhầm hình thì hình đó sẽ không được tính.

+Trong quá trìnhthực hiện bạn nào chạm vào cácvòngthì sẽ phải quay lại không được đi tiếp, và khi bạn trướcđặt hình vào rổxong chạy vềcuối hàngthì bạn tiếp theo mới được đi tiếp.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Sau mỗi lần chơi cô động viên khuyến khích trẻ

**Kết thúc hoạt động:** Cho trẻ đọc bài thơ: “Chiếc cầu mới”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác

- Cho trẻ chơi trò chơi: Truyền tin

- Cho trẻ làm quen bài mới: Thơ “Đàn gà con”

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………...........................................................................………………………....................……………………………………………………………...........................................................................……………………………………………………………………………………..........................................................................……….................……………………………………………………………………………................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 1: MỘT SỐ VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

*Thứ 6 ngày 27 tháng 12 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ quan sát các món ăn được chế biến từ vật nuôi trong gia đình

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết giá trị dinh dưỡng của các món ăn được chế biến từ vật nuôi trong gia đình

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu... hình ảnh các món ăn được chế biến từ vật nuôi trong gia đình

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết, phân biệt hình vuông và hình tam giác

- Làm quen bài mới: Thơ “Đàn gà con”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh các món ăn được chế biến từ vật nuôi trong gia đình

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những món ăn được chế biến từ những động vật nuôi trong gia đình mà con biết?

+ Những lợi ích của những thực phẩm của vật nuôi mang lại là gì?

**b. Trò chơi vận động**: Thi xem ai nhanh hơn

- Cô hướng dẫn cách chơi và luật chơi rõ ràng để trẻ hiểu và chơi mẫu.

+ Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội chơi, nhiệm vụ của mỗi đội là chạy thật nhanh lên lấy thức ăn cho động vật nuôi của nhóm mình theo yêu cầu của cô

+ Luật chơi: Đội nào lấy được nhiều thức ăn cho nhóm mình hơn thì đội đó giành chiến thắng

- Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

**c. Trò chơi dân gian**: Bịt mắt bắt dê

- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và mời một trẻ lên chơi và bị bịt mắt

lại, mời 10 trẻ làm dê và kêu be be, các trẻ còn lại nắm tay làm chuồn không cho dê ra ngoài, trẻ bị bịt mắt sẽ tìm và bắt các trẻ làm dê

- Luật chơi: Nếu bắt được dê sẽ được đổi vai chơi

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

**Chơi tự do**: cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài: **THƠ “ĐÀN GÀ CON”**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên, thuộc bài thơ: Đàn gà con.

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ và trả lời được câu hỏi của cô giáo.

- Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của con gà con.

**Kỹ năng**

- Giúp trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Đàn gà con.

- Phát triển ngôn ngữ, mở rộng vốn từ cho trẻ.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc một số động vật nuôi trong gia đình, cách phòng chống một số bệnh lây từ động vật sang người.

**2. Chuẩn bị:**

- Bài giảng điện tử, máy tính, loa...

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, thực hành.

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô và trẻ hát bài: Gà trống, mèo con và cún con

- Cô và các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nói đến con vật nào?

- Các con vật đó sống ở đâu?

- Giáo dục trẻ phải biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi trong gia đình.

- Hôm nay cô sẽ dạy các con bài thơ cũng nói về những chú gà xinh xắn và đáng yêu đấy. Cả lớp cùng lắng nghe cô đọc bài thơ “Đàn gà con” của tác giả “Phạm Hổ”

**Hoạt động 2: Dạy thơ “Đàn gà con”**

Cô đọc lần một kết hợp cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì ?

- Bài thơ “ Đàn gà con ”  do ai sáng tác nhỉ ?

- Cô giảng nội dung bài thơ: từ những quả trứng nhờ sự ấp ủ của gà mẹ đã nở thành những chú gà con rất xinh xắn và đáng yêu đấy.

Cô đọc lần 2 kết hợp xem hình ảnh trên máy

+ Đoạn 1: Từ “Mười quả…ra đủ”

- Giảng giải trích dẫn: Những quả trứng đã được mẹ gà ấp ủ đã nở thành những chú gà con.

- Giảng từ khó : “Ấp ủ “ có nghĩa là gà mẹ giang rộng đôi cánh để bảo vệ, giữ cho những quả trứng luôn ấm đấy các con ạ.

+ Đoạn 2: Từ “Lòng trắng…chú lắm”

- Giảng giải trích dẫn: Miêu tả vẻ đẹp của chú gà khi vừa mới được nở ra.

- Giảng từ khó: “Sáng ngời” có nghĩa là đôi mắt nhìn trong veo sáng sủa.

**Đàm thoại:**

- Cô đố các con biết nhé con gà đẻ trứng hay đẻ con nào?

- Gà mẹ làm gì với những quả trứng?

- Những quả trứng được ấp ủ thì đã nở thành gì ?

- Vẻ đẹp của các chú gà được miêu tả như thế nào nhỉ?

- Các con thấy những chú gà con như thế nào?

- Con gà là con vật nuôi sống trong gia đình rất gần gũi với chúng ta và rất đáng yêu các con nhớ phải luôn yêu quí,chăm sóc cho những con gà thật mau lớn nhé.

- Cô và trẻ cùng đặt tên lại cho bài thơ.

**Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ**

- Cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần.

- Tổ, nhóm, cá nhân đọc.

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cuối cùng cô cho cả lớp cùng đọc lại bài thơ một lần.

**Hoạt động 4: Trò chơi “Gà đẻ trứng”**

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội có số trẻ bằng nhau. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ lên kẹp quả bóng giữa 2 chân và đi lên bỏ quả bóng vào rổ.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh kết thúc đội nào nhiều bóng hơn sẽ là đội chiến thắng.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: thơ “Đàn gà con”

- Cho trẻ làm quen bài mới: Tìm hiểu về động vật sống dưới nước

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………..............................................................................……………………………………………………………………………………................................................................

…………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thực hiện từ ngày 30/12/2024 đến 03/01/2025*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 12: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), hẹp, qua cổng không chệch ra ngoài.  Chỉ số 25: Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,...  Chỉ số 29: Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định  Chỉ số 43: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của động vật: nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng.  Chỉ số 47: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.  Chỉ số 54: Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...  Chỉ số 75: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.  Chỉ số 76: Bắt chước giọng nói, điệu bộ của  nhân vật trong truyện.  Chỉ số 96: Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  Chỉ số 104: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).  Chỉ số 105: Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.  Chỉ số 107: Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. | - Trẻ thực hiện được vận động bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng, không chệch ra ngoài.  - Trẻ ăn được rau và nhiều loại thức ăn khác nhau  - Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ rác đúng nơi qui định  - Trẻ nhận biết và nói được đặc điểm của một số động vật sống dưới nước.  - Trẻ biết so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và nói kết quả: ít hơn, nhiếu hơn, bang nhau.  -Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...  - Trẻ biết kể chuyện có mở đầu kết và kết thúc    - khi kể chuyện trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện  - Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  - Trẻ biết hát kết hợp vận động nhịp nhàng theo lời ca, giai điệu bài hát.  - Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm.  - Trẻ biết xé ,cắt dán theo đường thẳng, cong để tạo ra sản phẩm | **- VĐCB:** “Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng”  + TC: Ai nhanh hơn  - Trong giờ ăn, MLMN  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - KPKH: Tìm hiểu về một số động vật sống dưới nước  TC: chiếc hộp kì diệu, thi xem đội nào nhanh hơn.  - Mọi lúc mọi nơi  - HĐC: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật  - HĐC: Kể truyện “Cá chép con”  +TC : Ai nhanh hơn  - HĐLQVH, HĐG, HĐNT, MLMN  - Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình  - HĐC: VĐMH “ Cá vàng bơi”  TC: **Nghe tiếng hát tìm đồ vật”**  - HĐLQVH, HĐG, HĐNT, MLMN  - HĐTH: Cắt dán con vật sống dưới nước.  ( MLMN) |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 2 : ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thực hiện từ ngày 30/12/2024 đến 03/01/2025*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ** | Thứ 2 | | Thứ 3 | Thứ 4 | | Thứ 5 | Thứ 6 |
| **1. Đón trẻ trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ. Tuyên truyền phụ huynh phòng chống các dịch bệnh theo mùa, và một số bệnh lây từ động vật sang người.  - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề một số động vật sống dưới nước | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng của chủ đề động vật  \*Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy  \*Trọng động: Bài tập phát triển chung  -Động tác hô hấp : Thổi nơ  -Động tác tay : Tay đưa ngang gập khuỷu tay  -Động tác chân : Ngồi xổm đứng lên liên tục  -Động tác bụng : Đứng nghiêng người sang hai bên  -Động tác bật : Bật tách khép chân  \*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | Quan sát tranh một số con vật sống dưới nước  **-TCVĐ:**  Thi xem ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | Quan sát tranh con vật sống trong nước ngọt  **TCVĐ:**  Thi xem ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | | | Quan sát tranh con vật sống nước mặn.  **-TCVĐ:**  Thi xem ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | Quan sát tranh con vật sống nước lợ  **-TCVĐ:**  Chuyền trứng  **-TCDG:**  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | Quan sát tranh môi trường sống của con ếch  **-TCVĐ:**  Chuyền trứng  **-TCDG:**  Chi chi chành chành  -Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng | **PTNT**  **KPKH**  Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước  **KNS**  Ôn kỹ năng bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình | | | **PTTM**  +**ÂN:** Cá vàng bơi  **+TH:** Cắt dán con vật sống dưới nước (MLMN) | **PTNT**  **LQVT**  Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật | **PTNT**  **LQVH**  Truyện “Cá chép con” |
| **5. Hoạt**  **động góc** | **Tên Góc** | **Nội dung** | | | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **Góc xây dựng** | Xây trang ao cá | | | -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây dựng ao cá. Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình | Mô hình nhà ở .bộ lắp ghép gạch cây xanh. | **\* Thỏa thuận trước khi chơi :**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi, cho trẻ chơi, cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi.  **\* Tổ chức chơi** : Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giup trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình tạo tình huấn cho trẻ xử lý.  Dặn dò trẻ không tranh dành đồ chơi với nhau…  **\* Nhận xét** : Kết thúc cô đi từng góc nhận xét các góc chơi, nhắc nhỡ trẻ cất đồ dùng đồ chơi theo đúng quy định. |
| **Góc phân vai**: | Nấu ăn, bác sĩ thú y. | | | Biết các hoạt động, vai trò của mổi thành viên trong khi chơi.biết phối hợp cùng nhau khi chơi. | Các loại đồ dùng đồ chơi,dạy học.. |
| **Góc học tập** | Tìm hiểu tranh ảnh về một số động vật sống dưới nước mà trẻ biết Đọc thơ. Tô màu tranh ….. | | | Trẻ biết về một số động vật sống dưới nước  - Một số đồ dùng, dụng cụ học tập cần thiết. | Tranh ảnh các loại sách báo về một số động vật sống dưới nước |
| **Góc thiên nhiên** | Nhặc rác ,nhổ cỏ quanh lớp học chăm sóc cây | | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | Địa điểm dụng cụ vệ sinh . |
| **Nghệ thuật** | Hát múa các bài hát trong chủ đề. | | | Trẻ có biết chăm sóc bảo vệ môi trường nước. Thể hiện đúng vai chơi của mình. | Các dụng cụ âm nhạc |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa,ngủ trưa.** | - Cho trẻ tự vệ sinh trước khi ăn giáo dục trẻ ăn uống hợp vệ sinh, không rơi vãi.  - Giới thiệu các món ăn, động viên cháu ăn hết khẩu phần, biết mời cô, bạn.  - Cho trẻ ngủ đủ giấc.  - Tạo môi trường thông thoáng, yên tỉnh khi trẻ ngủ. | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn bài đã học buổi sáng.  - Làm quen bài mới.  - Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình  - Thực hành trên sách vở.  - Chơi tự do ở các góc. | | | | | | |
| **8. Bình cờ trả trẻ** | \* Bình cờ:  - Cho trẻ bình cờ theo tổ và cắm cờ theo tổ.  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan.  \* Trả trẻ:  - Trả trẻ tận tay phụ huynh và nhắc nhỡ trẻ chào cô, chào bố mẹ.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ trong ngày  - Nhắc nhỡ trẻ đi học chuyên cần. | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thứ 2 ngày 30 tháng 12 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số động vật sống dưới nước

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau.

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ động vật sống dưới nước

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật sống dưới nước

+ Dùng than (hoặc phấn) vẽ một "con sông" có hai bờ hai bên.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định (Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Thơ “ Đàn gà con”

- Làm quen bài mới: VĐCB “Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số con vật sống dưới nước

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật mà con biết?

+ Các con vật này sống ở đâu?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình.

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh hơn

- Chuẩn bị: Một số con vật sống dưới nước

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội và thi nhau lên lấy các con vật sống dưới nước và bật qua các vòng và đi qua chướng ngại vật. Đội nào lấy được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**cc. Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê

- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và mời một trẻ lên chơi và bị bịt mắt

lại, mời 10 trẻ làm dê và kêu be be, các trẻ còn lại nắm tay làm chuồn không cho dê ra ngoài, trẻ bị bịt mắt sẽ tìm và bắt các trẻ làm dê

- Luật chơi: Nếu bắt được dê sẽ được đổi vai chơi

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

**4.** **Chơi tự do**: cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **BÒ TRONG ĐƯỜNG HẸP CÓ MANG VẬT TRÊN LƯNG**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

- Trẻ nói được tên vận động, bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng

- Trẻ bò không chạm vào vật cản, không ra khỏi đường và không lam túi cát trên lưng.

**Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng cho trẻ bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng.

- Rèn cho trẻ kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo.

**Giáo dục**

- Giáo dục tính kỷ luật cao không ồn ào trong giờ học, biết làm theo yêu cầu của cô

**2.Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Sân trường rộng rãi, sạch sẽ.

- Đồ dùng: Trống lắc, túi cát

**3.** **Phương pháp**: Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiền hành hoạt động:**

**Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề nhánh.

- Giáo dục trẻ phải yêu quý, chăm sóc, bảo vệ một số động vật sống dưới nước.

**-** Cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh ,nâng cao đùi ,đi thường ,đi khom, đi kiễng gót,xoay gối ,xoay cổ tay

**Hoạt động 2: Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Động tác tay:Hai tay đưa trước lên cao

- Đông tác chân : Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng:Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật :Bật tách chụm chân

**b. Vận động cơ bản: “Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng”**

- Cô giới thiệu tên VĐCB: “Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng”

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 và hướng dẫn cháu thực hiện: Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát,cô chống 2 bàn tay từ từ xuống sàn sát với vạch, 2 cẳng chân để sát sàn, nhặt túi cát bỏ trên lưng. Khi có hiệu lệnh bò thì cô bắt đầu bò kết hợp tay nọ chân kia. Khi bò cô ngẩng cao đầu, mắt nhìn thẳng phía trước, chúng mình phải bò thật khéo léo trong đường hẹp để không chạm vào đường hoa này và không làm rơi túi cát cứ như vậy bò tới đích lấy túi cát bỏ vào rổ và đứng dậy đứng về cuối hàng.

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi hai trẻ lên làm thử sửa sai

- Tổ chức cho trẻ thực hiên

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ, sửa sai

**c. Trò chơi “Ai nhanh hơn”**

+ Cách chơi: Cô cho lớp di chuyển về đội hình 2 hàng dọc. 2 bạn đầu hàng sẽ bò trong đường hẹp mang túi cát trên lưng khi hết đường hẹp các bạn cầm túi cát bật liên tiếp qua 3 vòng bỏ và rổ của đội mình và về cuối hàng đứng, bạn sau cứ tiếp tục như vậy cho tới khi hết nhạc.

+ Luật chơi: Đội nào được nhiều túi cát hơn là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**Hoạt động 3:** Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi chậm, hít thở sâu.

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Cho trẻ làm quen bài mới: Tìm hiểu về một số động vật sống dưới nước

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và về chủ đề động vật sống dưới nước

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………....................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thứ 3 ngày 31 tháng 12 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số động vật sống trong nước ngọt.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ động vật sống dưới nước

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật sống dưới nước

+ Dùng than (hoặc phấn) vẽ một "con sông" có hai bờ hai bên.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định (Tùy tình hình quan sát).

- Ôn bài cũ: VĐCB “ Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng.

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước.

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh con vật sống trong nước ngọt.

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật mà con biết?

+ Các con vật này sống ở đâu?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh hơn

- Chuẩn bị: Một số con vật sống dưới nước

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội và thi nhau lên lấy các con vật sống dưới nước và bật qua các vòng và đi qua chướng ngại vật. Đội nào lấy được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**cc. Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê

- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và mời một trẻ lên chơi và bị bịt mắt

lại, mời 10 trẻ làm dê và kêu be be, các trẻ còn lại nắm tay làm chuồn không cho dê ra ngoài, trẻ bị bịt mắt sẽ tìm và bắt các trẻ làm dê

- Luật chơi: Nếu bắt được dê sẽ được đổi vai chơi

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

**4.** **Chơi tự do**: cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **TÌM HIỂU MỘT SỐ** **ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết được tên gọi và đặc điểm của một số động vật sống dưới nước.

**Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng phát âm, phát triển vốn từ của trẻ, phát triển khả năng quan sát một số động vật dưới nước.

**Giáo dục**

- Trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống dưới nước.

- Phòng chống một số bệnh lây từ con vật sang người.

**2. Chuẩn bị**

- Bài giảng trình chiếu

- Tranh lô tô các con vật tôm , cua, cá.

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, trò chơi.

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Trò chuyện, ổn định, giới thiệu bài.**

- Cô cùng các con hát bài “ cá vàng bơi”

- Các con vừa hát xong bài hát nói về con gì?

- Cá vàng là con vật sống ở đâu?

- Ngoài cá vàng ra các con còn biết con vật nào sống dưới nước nữa?

- À động vật sống dưới nước thì rất nhiều và phong phú nữa. Hôm nay cô cùng các con cùng tìm hiểu và khám phá xem ở dưới nước thì có những con vật nào sinh sống nhé.

- Cô giáo dục trẻ biết ích lợi và giá trị của các con vật sống dưới nước, biết cách bảo vệ và chăm sóc

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về một số động vật sống dưới nước.**

**Quan sát hình ảnh con cá chép**

+ Trên màn hình cô có hình ảnh gì đây?

+ Bạn nào có nhận xét về con cá chép

+ Con cá có những đặc điểm gì?

+ Con cá gồm mấy phần

+ Đó là những phần nào?

- Cho trẻ đọc phần đầu, phần thân, phần đuôi.

+ Phần đầu gồm những bộ phận nào?

+ Phần thân có gì?

+ Phần đuôi?

+ Thế con cá sống ở đâu?

+ Cá ăn gì?

+ Cô đố các con cá bơi bằng gì?

**Quan sát hình ảnh con tôm**

Cả lớp lắng nghe cô đọc câu đố nhé.

“ Chân gần đầu

Râu gần mắt

Lưng còng co cắp

Mà bơi rất tài”

                              Đó là con gì?

+ Cô có hình ảnh con gì đây?

+ Con có nhận xét gì về con tôm?

+ Con tôm có những đặc điểm gì?

+ Tôm có phần nào nhiều?

+ Đó là những phần nào

+ Cho trẻ đọc từng phần

+ Ở phần đầu có những gì?

+ Thân tôm như thế  nào

+ Đuôi tôm như thế nào?

+ Tôm sống ở đâu?

+ Tôm ăn gì?

 - Cô đọc câu đố

“ Con gì tám cẳng hai càng

 Chẳng đi mà lại bò ngang suốt đời”

  Đó  là con gì?

**Cho trẻ xem hình ảnh con cua**

+ Đây là hình ảnh con gì?

+ Các con có nhận xét gì về con cua?

+ Con cua có những đặc điểm gì?

+ Càng cua dùng để làm gì

+ Mai cua như thế nào?

+ Con cua ăn gì

+ Cua là con vật sống ở đâu

+ Cua ăn gì?

Cô giáo dục lợi ích dinh dưỡng của các con vật sống dưới nước và giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ

**So sánh:** sự giống và khác nhau của con cá và con tôm

**Mở rộng:** cô cho trẻ xem một số hình ảnh các con vật sống dưới nước như: cá ngựa, mực, cá heo…

**Luyện tập:** Cho trẻ giơ lô tô theo yêu cầu của cô.

**Hoạt động 3: Trò chơi**

- Trò chơi 1: Chiếc hộp kì diệu

+ Cách chơi: Cho một trẻ lên bỏ tay vào trong hộp và miêu tả con vật đó, các bạn ở dưới sẽ đoán con vật đó là con gì? Bạn trả lời đúng sẽ lên miêu tả con vật khác.

+ Luật chơi: bạn nào trả lời đúng sẽ được tặng một cờ, kết thúc trò chơi bạn nào nhiều cờ nhất là bạn chiến thắng.

- Trò chơi 2: “ Thi xem đội nào nhanh”

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội , lần lượt từng thành viên của 2 đội sẽ chạy dích dắc qua 5 điểm lên chọn tranh lô tô con vật sống dưới nước và dán lên bảng.

+ Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc đội nào dán được nhiều hơn, chính xác hơn đội đó sẽ thắng cuộc

- Cho trẻ chơi trò chơi

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại một số con vật sống dưới nước

- Cho trẻ chơi trò chơi: Con nào biến mất

*+Cách chơi:* Cô chuẩn bị các hình ảnh về các con vật sống dưới nước, trẻ đoán xem con nào biến nào biết mất khi cô cất và nói được đặc điểm của con vật đó

*+Luật chơi:* Đội nào chọn đúng yêu cầu và nhiều hơn là đội thắng cuộc

- Cho trẻ làm quen bài mới: Âm nhạc: cá vàng bơi

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề vật sống dưới nước

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................…………………………....................…………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………..…………………………………………............................................................................……………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thứ 4 ngày 01 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số con vật sống trong nước mặn.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

-Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ động vật sống dưới nước

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật sống dưới nước

+ Dùng than (hoặc phấn) vẽ một "con sông" có hai bờ hai bên.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định (Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: “Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước”

- Làm quen bài mới: VĐMH “Cá vàng bơi”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh con vật sống trong nước mặn.

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật mà con biết?

+ Các con vật này sống ở đâu?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh hơn

- Chuẩn bị: Một số con vật sống dưới nước

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội và thi nhau lên lấy các con vật sống dưới nước và bật qua các vòng và đi qua chướng ngại vật. Đội nào lấy được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**cc. Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê

- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và mời một trẻ lên chơi và bị bịt mắt

lại, mời 10 trẻ làm dê và kêu be be, các trẻ còn lại nắm tay làm chuồn không cho dê ra ngoài, trẻ bị bịt mắt sẽ tìm và bắt các trẻ làm dê

- Luật chơi: Nếu bắt được dê sẽ được đổi vai chơi

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

**4.** **Chơi tự do**: cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **VĐMH “CÁ VÀNG BƠI”**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.

- Trẻ biết vận động minh họa theo lời bài hát một cách hồn nhiên, vui tươi.

- Trẻ biết kể tên một số loài động vật sống dưới nước.

**Kỹ năng**

- Rèn kĩ năng vận động minh họa theo nhạc bài “Cá vàng bơi”

- Trẻ phối hợp vận động minh họa cùng cô theo bài hát “Tôm cá cua thi tài”

- Rèn tai nghe âm nhạc thông qua trò chơi.

**Giáo dục**

- Biết yêu mến các con vật giúp ích cho cuộc sống của con người.

**2. Chuẩn bị**

- Powerpoint một số con vật sống dưới nước.

- Nhạc bài “Cá vàng bơi” và bài hát “Tôm, Cá, Cua thi tài” nhạc không lời.

- Mũ hình cá vàng, hình tôm, hình cua, xắc xô…

**3. Phương pháp:** quan sát, thực hành

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

**-** Cô cho cả lớp chơi trò chơi bắt chước các cách di chuyển của một số động vật sống dưới nước.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề động vật sống dưới nước.

- Giáo dục trẻ:  Các con phải biết bảo vệ môi trường sống của các con vật sống dưới nước bằng cách không được xả rác bừa bãi xuống ao, hồ, sông, suối.

**Hoạt động 2: Dạy VĐMH “Cá vàng bơi”**

**-** Cho cả lớp lắng nghe 1 đoạn nhạc về bài hát “Cá vàng bơi”.

+ Lớp mình đoán xem đó là bài hát gì? Của nhạc sĩ nào?

- Cô cùng cả lớp hát lại bài hát 2-3 lần.

- Giảng nội dung bài hát và giáo dục trẻ ý nghĩa về bài hát.

- Cô hát múa lần 1 cho trẻ xem.

- Cô hát múa lần 2 và giải thích từng động tác múa:

+ “Hai vây xinh xinh cá vàng bơi trong bể nước” (trẻ đưa 2 tay ra ngang và đưa lên xuống).

+ “Ngoi lên lặn xuống” (trẻ đưa tay lên đồng thời nhón chân lên rồi hạ tay xuống đồng thời cúi khom người xuống theo câu hát).

+ “Cá vàng múa…bơi nhanh thế” (trẻ đưa 2 tay sang từng bên một và lắc, chân nhấc qua từng bên theo tay).

+ “Cá vàng thấy bọ gậy…thêm sạch trong” (trẻ vỗ tay đồng thời nghiêng người và nhấc chân qua khi nghiêng).

- Cô cho cả lớp hát múa 2-3 lần. Trong quá trình trẻ tập cô chú ý động viên sửa sai cho trẻ.

- Cho trẻ thi đua tổ, nhóm, cá nhân

**Hoạt động 3: Nghe hát “Tôm cua cá thi tài”**

- À! Các con hãy quan sát xem các bạn nào đang đi dưới trời mưa đây?

- Đúng rồi, đây là bạn Tôm, bạn Cá, bạn Cua. Các bạn ấy đã rủ nhau đi chơi khi trời mưa rào đó các con. Và mỗi bạn có 1 đặc điểm khác nhau các con hãy lắng nghe cô hát để xem các bạn có đặc điểm như thế nào nhé.

+ Sau đây cô sẽ hát tặng lớp mình bài hát “Tôm cá cua thi tài” do nhạc sỹ Hoàng Thị Dinh sáng tác.

- Cô hát diễn cảm lần 1 cho trẻ nghe.

+ Cô vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát do ai sáng tác.

- Lần 2 cô cho trẻ nghe máy hát.

+ Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói đến 3 bạn Tôm, Cá, Cua cùng nhau thi tài. Bạn Tôm thì có 2 cái râu rất dài và bơi lùi thì rất nhanh, bạn Cá có 2 cái vây thì tựa như mái chèo và bơi rất khéo còn bạn Cua thì có 2 cái càng và bò ngang bằng 8 cẳng đó các con.

**Hoạt động 4: Trò chơi “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên đội mũ chop, 1 bạn đi giấu đồ vật sau lung bạn nào đó trong lớp. Sau đó cả lớp hát, bạn đội mũ nghe tiếng hát của các bạn trong lớp để đi tìm đồ vật. Khi bạn tìm đến gần đồ vật thì hát to, khi bạn đi xa thì hát nhỏ.

+ Luật chơi: Nếu bạn đội mũ chop không tìm thấy đồ vật bị giấu thì sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

**- Kết thúc hoạt động**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **CẮT DÁN CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết cắt theo đường thẳng để tạo thành các hình vuông, hình tam giác… để tạo thành con cá.

**Kỹ năng**

- Trẻ biết sử dụng phối hợp các kĩ năng khác nhau trong tạo hình như cắt, dán một cách thành thạo

- Phát triển óc tư duy, quan sát, trí tưởng tượng, sáng tạo và năng lực thẩm mĩ cho trẻ.

- Trẻ có hứng thú, tích cực hoạt động tạo ra sản phẩm.

**Giáo dục**

-Qua bài vẽ giáo dục trẻ biết ích lợi của động vật sống dưới nước đối với đời sống của con người và đối với sức khỏe con người, biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

**2.Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức:Trong lớp học

- Đồ dùng dạy học: Máy hát, xắc xô, tranh mẫu

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4. Tiến trình tổ chức: mlmn**

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại bài hát “Cá vàng bơi”

- Cho trẻ chơi trò chơi: cắp cua

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………...........................................................................…………………………………………..…………………………………………...........................................................................……………………………………………………………………………...............…………………………………………............................................................................…………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thứ 5 ngày 02 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số vật sống trong nước lợ.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ động vật sống dưới nước

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật sống dưới nước

+ Dùng than (hoặc phấn) vẽ một "con sông" có hai bờ hai bên.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định (Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Hát “Cá vàng bơi”

- Làm quen bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh con vật sống trong nước lợ.

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì đây?

+ Các con hãy kể tên những con vật mà con biết?

+ Các con vật này sống ở đâu?

+ Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các động vật và biết tránh những con vật có thể gây nguy hiểm cho mình

**b.Trò chơi vận động:** Chuyền trứng

- Chuẩn bị: Một số dụng cụ để chuyền trứng, trứng vịt và trứng gà

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội và thìa để chuyền trứng. Đội nào đổ được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

**Luật chơi:** Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

**Cách chơi:** Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **ÔN NHẬN BIẾT, PHÂN BIỆT HÌNH TRÒN VÀ HÌNH CHỮ NHẬT**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết, gọi tên hình tròn, hình chữ nhật.

- Biết so sánh sự giống, khác nhau giữa hình tròn và hình chữ nhật “hình tròn có đường bao cong, lăn được; hình chữ nhật có đường bao thẳng là 4 cạnh, có 4 góc và không lăn được”.

**Kỹ năng:**

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ, so sánh, phân biệt các đặc điểm của hình tròn, hình chữ nhật và khả năng tri giác của trẻ.

**Giáo dục:**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

- Trẻ biết giúp đỡ bạn, và giữ gìn đồ dùng học tập khi tham gia hoạt động học.

**2. Chuẩn bị**.

- Không gian: Trong lớp học

- Đồ dùng:  Mỗi trẻ 1 rổ

- Hình tròn, hình chữ nhật của cô và của trẻ

- Các hình tròn, hình chữ nhật để chơi trò chơi “Thi ai nhanh

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, luyện tập, trò chơi

**4. Tiến trình hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi”

- Cô cùng trẻ về nội dung bài hát, về chủ đề nhánh

- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ động vật nuôi.

**Hoạt động 2:** **Ôn** **nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật**

**Bài cũ: Ôn hình vuông và hình tam giác**

- Trò chơi “Ô cửa bí mật”

+ Cách chơi: Trên màn hình của cô có các ô cửa, nhiệm vụ của các con chọn cho mình 1 ô cửa và mở ra xuất hiện hình gì thì các con sẽ gọi tên hình đó.

**Bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật**

- Cô cho trẻ quan sát hình tròn cho trẻ gọi tên hình.

- Cô cho trẻ lấy hình tròn ở trong rổ và đọc hình.

- Các con có nhận xét gì về hình tròn?

- Cô cho trẻ sờ, lăn hình.

- Hình tròn có lăn được không?

- Vì sao hình tròn lăn được?

=> Cô khái quát đặc điểm của hình tròn: Hình tròn có đường bao cong và lăn được.

- Cô cho trẻ đọc tên hình và đặt hình ra bảng.

- Cô cho trẻ lấy hình chữ nhật giơ lên và đọc hình.

- Các con thấy hình chữ nhật có đặc điểm gì?

- Cho trẻ lăn hình chữ nhật và hỏi trẻ hình chữ nhật có lăn được không?

- Vì sao hình chữ nhật không lăn được?

- Cho trẻ sờ đường bao và đếm số cạnh, số góc của hình chữ nhật.

=> Cô khái quát đặc điểm của hình chữ nhật: Có đường bao thẳng là 4 cạnh, có 4 góc và không lăn được.

+ Cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa hình tròn và hình chữ nhật

- Con thấy hình tròn và hình chữ nhật có đặc điểm gì khác nhau?

=> Cô khái quát lại: Hình tròn và hình chữ nhật có đặc điểm khác nhau là: Hình tròn có đường bao cong và lăn được; còn hình chữ nhật có đường bao là 4 cạnh, có 4 góc và không lăn được.

**Hoạt động 3: Trò chơi**

**Trò chơi 1 “Bé khéo tay”**

+ Cách chơi: Cô tặng mỗi bạn 1 chiếc ống nhựa dẻo và các que tính. Sau đó các con sẽ lấy ống nhựa để tạo thành hình tròn và lấy các que tính để ghép thành hình chữ nhật

- Trẻ thực hiện cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ làm tốt và nhận xét sản phẩm của trẻ.

**Trò chơi 2: “Thi ai nhanh”**

+ Cách chơi: Cô có hai đội chơi có số người bằng nhau. Mỗi đội có rổ đựng các hình. Mỗi thành viên của hai đội chơi sẽ bật qua 3 vòng lên lấy theo yêu cầu của đội mình (Đội 1 lấy hình có đường bao cong, lăn được. Đội 2 lấy hình có đường bao thẳng là 4 cạnh, có 4 góc nhọn và không lăn được). Sau đó sẽ gắn lên bảng của đội mình. Đội nào có gắn số lượng hình đúng và nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.

+ Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được chọn một hình theo yêu cầu của đội mình. Nếu chọn sai hình thì hình đó sẽ không được tính.

- Cô cho trẻ tham gia chơi.

- Cô kiểm tra kết quả chơi của trẻ. (Hỏi trẻ con chọn hình lăn được là hình gì? và tại sao lại không chọn hình chữ nhật?)

**Kết thúc hoạt động:** Cô nhận xét tuyên dương trẻ và cho trẻ hát “cháu yêu cô chú công nhân” và đi ra ngoài

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật

- Cho trẻ làm quen bài mới: Truyện “ Cá chép con”

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................………………………..……………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................……………………..………………………………………………………………............................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

*Thứ 6 ngày 03 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ quan sát con ếch và môi trường sống của con ếch

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết giá trị dinh dưỡng của các món ăn được chế biến từ thịt ếch và biết cách nuôi và chăm sóc con ếch

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh của con ếch và môi trường sống của chúng

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn và hình chữ nhật

- Làm quen bài mới: Truyện “Cá chép con”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh con ếch và môi trường sống của chúng

+ Cho trẻ xem video về con ếch

+ Các con vừa quan sát con vật gì đây?

+ Con ếch có những bộ phận nào?

+ Con ếch sống ở đâu?

**b.Trò chơi vận động:** Chuyền trứng

- Chuẩn bị: Một số dụng cụ để chuyền trứng, trứng vịt và trứng gà

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội và thìa để chuyền trứng. Đội nào đổ được nhiều hơn trong thời gian quy định là đội chiến thắng

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

**Luật chơi:** Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

**Cách chơi:** Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG : PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài: **TRUYỆN “CÁ CHÉP CON”**

**1. Mục đích, yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên truyện “Cá chép con” và các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện.

**Kỹ năng**

- Trẻ hứng thú nghe chuyện, hiểu và trả lời được các câu hỏi của cô đưa ra theo nội dung truyện.

- Rèn kỷ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc, trẻ trả lời to, đủ câu, lễ phép.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ nguồn nước môi trường sống của động vật sống dưới nước.

**2. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: “Một con vịt” “Đàn vịt con”.

- Video chuyện Cá chép con trên máy tính.

-Sa bàn câu chuyện.

- Các con vật có trong câu chuyện cho trẻ chơi trò chơi.

**3. Phương pháp:** Đàm thoại, trò chơi

**4.Tiến trình tổ chức.**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài.**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Cá vàng bơi”.

+ Trong bài hát nhắc đến con vật gì nào?

+ Cá chép trong bài hát đã làm gì?

**-** Giáo dục trẻ: Phải biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ một số loại động vật.

**Hoạt động 2: Dạy truyện “Cá chép con”**

**-** Cô dẫn dắt giới thiệu truyện “Cá chép con”.

- Cô đọc diễn cảm lần 1 kết hợp tranh minh họa.

- Cô giảng nội dung câu truyện: Câu chuyện nói về cá chép con thắc mắc không hiểu vì sao cua phải lột xác.

+ Cô vừa kể các con nghe câu truyện gì?

+ Trong câu truyện có những nhân vật nào?

- Cô kể truyện lần 2: Trích dẫn làm rõ ý và giảng từ khó.

+ Đoạn 1: “Từ đầu... không phải lột xác”

Giảng giải trích dẫn: Sự thắc mắc của cá chép khi biết cua lột xác.

+ Từ khó: “Lột xác” có nghĩa là cách mà một con vật thường xuyên bỏ đi một phần cơ thể của nó vào những thời điểm cụ thể trong năm, hoặc tại những thời điểm cụ thể trong vòng đời của nó..

+ Đoạn 2: Từ “Về nhà...khám phá”

- Giảng giải trích dẫn: Sự vui mừng của cá chép khi nhận ra sự thay đổi của cua.

**Đàm thoại**:

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

 Cá chép con đã đến gặp những ai khi không thấy con Cua ?

+ Bạn Ếch xanh đã trả lời bạn cá chép con như thế nào ?

+ Sau khi nghe Ếch xanh trả lời thì cá chép con đã có suy nghĩ gì ?

 Cá chép con đã bày tỏ thắc mắc của mình với những ai ?

+ Mọi người đã trả lời cá chép con như thế nào ? Con hãy nhắc lại lời của các nhân vật

 Khi gặp lại Cua thì cá chép con đã nhận ra điều gì và bạn ấy cảm thấy như thế nào?

+ Vậy thì qua câu chuyện này các con học được điều gì ?

- Giáo dục : Qua câu chuyện này chúng ta biết được sự lớn lên của loài cua và một số loài động vật khác nữa .Các loài này có nhiều lợi ích đem đến cho cơ thể chúng ta rất nhiều dinh dưỡng vì vậy các con phải ăn đầy đủ các loại như tôm cua cá ...Và khi nuôi thì các con phải biết chăm sóc chúng các con nghe rõ chưa ?

**Hoạt động 3: Trẻ kể truyện**

- Cô tổ chức cho trẻ kể truyện bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Cô và trẻ cùng đặt tên lại cho câu truyện.

**Hoạt động 4: Trò chơi “ Thi xem ai nhanh”**

- Cách chơi: Cho trẻ thi đua giữa 3 tổ lên gắn các nhân vật có trong câu truyện. Đội nào gắn được nhiều và đúng thì chiến thắng.

+ Luật chơi: Đội nào gắn nhiều hơn và đúng là đội chiến thắng.

- Cô bao quát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ.

- Kết thúc: Cho cả lớp hát một con vịt đi ra ngoài.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ,ĂN TRƯA , NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

-Ôn bài cũ : Nghe câu truyện “Cá chép con”

- Cho trẻ làm quen bài mới: Tìm hiểu về động vật sống trong rừng

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................………………………..……………..………………………………………………...........................................................................…………………………………………………………………………….

....………………………………………………………………………………….....….......……………………………………………………………………………….……......………………………………………………………………………….....

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thực hiện từ ngày 06/01/2025 đến 10/01/2025*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 12: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), đường hẹp, qua cổng, không chệch ra ngoài.  Chỉ số 29: Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định.  Chỉ số 43: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của động vật: nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng.  Chỉ số 48: Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả  Chỉ số 54: Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,.  Chỉ số 75: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.  Chỉ số 76: Bắt chước giọng nói, điệu bộ của  nhân vật trong truyện.  Chỉ số 80: Mô tả hành động các nhân vật trong tranh  Chỉ số 96: Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  Chỉ số 103: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục  Chỉ số 108: Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. | - Trẻ bò chui qua cổng không làm ngã cổng  - Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ rác vào thùng không vứt ra ngoài  - Trẻ nhận biết và nói được đặc điểm của một số động vật sống trong rừng.  Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả  - Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,  - Trẻ biết kể chuyện có mở đầu kết và kết thúc  - Khi kể chuyện trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện  - Trẻ biết mô tả hành động nhân vật trong tranh  - Trẻ Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.  - Trẻ hát đúng lời ca và giai điệu bài hát .  - Trẻ biết phối hợp các nét thẳng, xiên, cong tròn để vẽ con hươu bằng bàn tay.  - Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. | **-** VĐCB “Bò chui qua cổng”  + TC: Ném bóng vào rổ  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  -KPKH: Tìm hiểu về một số động vật sống trong rừng  TC: Đội nào nhanh hơn, bé khéo tay.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - LQVT: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác  - HĐC: Truyện “Chú dê đen”  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  -Kỹ năng sống: “Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm”  -HĐC: Hát “ Chú thỏ con” (MLMN)  TC: Ô cửa bí mật  - HĐC: “Vẽ con vật mà bé thích”  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN, HĐTH |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thực hiện từ ngày 06/01/2025 đến 10/01/2025*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ** | Thứ 2 | | Thứ 3 | | Thứ 4 | | Thứ 5 | Thứ 6 | |
| **1. Đón trẻ trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.  - Trò chuyện giáo dục trẻ về cách bảo vệ môi trường sống cho một số loại động vật sống trong rừng.  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ. Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh các bệnh theo mùa, các bệnh lây lan từ động vật sang người.  - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề một số động vật sống trong rừng. | | | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng của chủ đề động vật  \*Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy  \*Trọng động: Bài tập phát triển chung  -Động tác hô hấp : Thổi nơ ( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác tay : Tay đưa ngang gập khuỷu tay( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác chân : Ngồi xổm đứng lên liên tục( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác bụng : Đứng nghiêng người sang hai bên ( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác bật : Bật tách khép chân ( 4 lần 8 nhịp)  \*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | Quan sát tranh một số con vật sống trong rừng  **-TCVĐ:**  Cáo và thỏ  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | Quan sát tranh động vật ăn cỏ  **-TCVĐ:**  Cáo và thỏ  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | | Quan sát tranh động vật ăn thịt  **-TCVĐ:**  Cáo và thỏ  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | | Quan sát tranh động vật sống trong rừng hiền lành  **-TCVĐ:**  Cáo ơi ngủ à  **-TCDG:**  Cá sấu lên bờ  -Chơi tự do | | | Quan sát tranh động vật sống trong rừng hung dữ  **-TCVĐ:**  Cáo ơi ngủ à  **-TCDG:**  Cá sấu lên bờ  -Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Bò chui qua cổng | **PTNT**  **KPKH**  Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng  **KNS**  Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm | | **PTTM**  +**ÂN:** Chú thỏ con. (MLMN)  **+TH:** Vẽ con vật mà bé thích | | **PTNT**  **LQVT**  Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác | | | **PTNT**  **LQVH**  Truyện “Chú dê đen” |
| **5. Hoạt**  **động góc** | **Tên Góc** | **Nội dung** | | **Yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | | | **Tiến hành** |
| **Góc xây dựng** | Xây sở thú | | -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây dựng sở thú. Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình | | Mô hình nhà ở .bộ lắp ghép gạch cây xanh. | | | **\* Thỏa thuận trước khi chơi :**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi, cho trẻ chơi, cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi.  **\* Tổ chức chơi** : Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giup trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình tạo tình huấn cho trẻ xử lý.  Dặn dò trẻ không tranh dành đồ chơi với nhau…  **\* Nhận xét** : Kết thúc cô đi từng góc nhận xét các góc chơi, nhắc nhỡ trẻ cất đồ dùng đồ chơi theo đúng quy định. |
| **Góc phân vai**: | Nấu ăn, bác sĩ thú y. | | Biết các hoạt động, vai trò của mổi thành viên trong khi chơi.biết phối hợp cùng nhau khi chơi. | | Các loại đồ dùng đồ chơi,dạy học.. | | |
| **Góc học tập** | Tìm hiểu tranh ảnh về một số động vật sống trong rừng mà trẻ biết, đọc thơ. Tô màu tranh ….. | | Trẻ biết về một số động vật sống trong rừng.  - Một số đồ dùng, dụng cụ học tập cần thiết. | | Tranh ảnh các loại sách báo về một số động vật sống trong rừng | | |
| **Góc thiên nhiên** | Nhặc rác ,nhổ cỏ quanh lớp học chăm sóc cây | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Địa điểm .dụng cụ vệ sinh . | | |
| **Nghệ thuật** | Hát múa các bài hát trong chủ đề. | | Trẻ biết bảo vệ môi trường sống cho các vật sống rừng. Thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Các dụng cụ âm nhạc | | |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa,ngủ trưa.** | - Cho trẻ tự vệ sinh trước khi ăn giáo dục trẻ ăn uống hợp vệ sinh, không rơi vãi.  - Giới thiệu các món ăn, động viên cháu ăn hết khẩu phần, biết mời cô, bạn.  - Cho trẻ ngủ đủ giấc. Tạo môi trường thông thoáng, yên tỉnh khi trẻ ngủ. | | | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn bài đã học buổi sáng.  - Làm quen bài mới.  - Kỹ năng sống “Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm”.  - Thực hành trên sách vở.  - Chơi tự do ở các góc. | | | | | | | | |
| **8. Bình cờ, Trả trẻ** | \* Bình cờ:  - Cho trẻ bình cờ theo tổ và cắm cờ theo tổ.  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan.  \* Trả trẻ:  - Trả trẻ tận tay phụ huynh và nhắc nhỡ trẻ chào cô, chào bố mẹ.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ trong ngày  - Nhắc nhỡ trẻ đi học chuyên cần. | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thứ 2 ngày 06 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, cấu tạo, thức ăn, lợi ích của một số động vật sống trong rừng

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ động vật sống trong rừng

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Truyện“Cá chép con”.

- Làm quen bài mới: VĐCB “Bò chui qua cổng”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số con vật sống trong rừng

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát có những con vật gì?

- Những con vật đó sống ở đâu?

- Ngoài các con vật đó ra các con còn biết những con vật nào cũng sống ở trong rừng nữa

- Cho trẻ xem thêm những con vật khác sống trong rừng và trò chuyện cùng trẻ

**b. Trò chơi vận động:** Cáo và thỏ

Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

**c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê**

Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

Cách chơi: Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ,thoáng mát.Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được.Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào(rộng khoảng từ 5 -7m)cùng vỗ tay cho các bạn chơi.

Chọn 2 người vào chơi.Một người làm dê, một người đi bắt dê.Cả 2 đều bịt mắt.  
 Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay.Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm..Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu  để mà đuổi bắt.

Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên.Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo.Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

Luật chơi: Bịt mắt kín, không được ti hí. Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".Các bạn xung quanh không được mách  cho bạn dê hoặc người đi tìm.Không được chui khỏi hàng rào.Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

**d.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **BÒ CHUI QUA CỔNG**

**1. Mục đích yêu cầ**

**Kiến thức**

**-** Trẻ nói được tên vận động: Bò chui qua cổng và thực hiện được vận động bò chui qua cổng.

**Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động bò chui qua cổng. Khi bò trẻ biết phối hợp chân nọ tay kia.không chạm làm ngã cổng.

- Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh khéo léo.

- Giúp trẻ phát triển thị giác, phát triển các nhóm cơ tay cơ chân, sự nhanh nhẹn và khéo léo.

- Ngoài ra phát triển khả năng định hướng trong không gian, cảm giác thăng bằng.

**Giáo dục**

- Trẻ yêu thích tập luyện, hứng thú khi tham gia bài tập.

- Trẻ biết nghe lời cô, có ý thức kỷ luật, mạnh dạn và tự tin.

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp: Sân đủ rộng, sạch sẽ, bằng phẳng.

- Đồ dùng: Xắc xô, rổ: 2 cái, bóng.

**3. Phương pháp:** Thực hành, làm mẫu

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1:** **Khởi động**

- Cho trẻ xếp làm 3 tổ

- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh : Bằng cách đàm thoại.

- Cô kết hợp giáo dục trẻ

- Cô bật nhạc cho cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh ,nâng cao đùi ,đi thường ,đi khom, đi kiễng gót, xoay gối, xoay cổ tay

**Hoạt động 2: Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Động tác tay: Hai tay sang ngang, lên cao, sang ngang hạ xuống.

- Đông tác chân: Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng: Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật: Bật tách chụm chân

**b. Vận động cơ bản:** **Bò chui qua cổng**

- Cô cho trẻ di chuyển về 2 hàng ngang đối diện.

- Cô giới thiệu tên vận động “Bò chui qua cổng”

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích.

+ Lần 2: Làm mẫu chậm kết hợp với giảng giải, giải thích.

- Cô đi từ ghế ra trước vạch và lấy một túi cát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô chống 2 bàn tay xuống sàn nhà, người nhổm cao. Khi có hiệu lệnh “Bò” bò chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng về phía trước chui qua cổng

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi trẻ lên tập thử: 1-2 trẻ.

+ Nếu trẻ làm được cho tiến hành tập luyện.

+ Nếu trẻ chưa làm được cô cho trẻ làm lại, sửa sai và nhắc lại yêu cầu của bài tập.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ,sửa sai

**c. Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi**.**

+ Cách chơi: cô Chia lớp thành 2 đội có số lượng bằng nhau, 2 đội sẽ đứng sau vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ lấy 1 quả bóng ném vào rổ rồi chạy về cuối hàng đứng. Hết thời gian đội nào nhiều bóng hơn là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng mới được xuất phát.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi lai hít thở sâu nhẹ nhàng

**Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai chọn đúng, ai chọn đúng

*+Cách chơi:* Cô chuẩn bị các hình ảnh và video, mô hìm, tranh ảnh về động vật sống trong rừng

*+Luật chơi:* Đội nào nói đúng và đặc là đội thắng cuộc

- Cho trẻ làm quen bài mới: Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng

- Ôn kỹ năng sống: Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề động vật trong rừng

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………...........................................................................………………………………………..……………………………………………..........................................................................……………………………………………………………………………………................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thứ 3 ngày 07 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo và lợi ích của động vật ăn cỏ sống trong rừng

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ động vật ăn cỏ sống trong rừng

**2.Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, dây dù...hình ảnh về con vật ăn cỏ sống trong rừng

**3. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1:** **Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Ôn VĐCB “Bò chui qua cổng”

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật ăn cỏ

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con thỏ đang ăn gì?

+ Ngoài con thỏ là động vật ăn cỏ thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b. Trò chơi vận động:** Cáo và thỏ

Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

**c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê**

Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

Cách chơi: Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ,thoáng mát.Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được.Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào(rộng khoảng từ 5 -7m)cùng vỗ tay cho các bạn chơi.

Chọn 2 người vào chơi.Một người làm dê, một người đi bắt dê.Cả 2 đều bịt mắt.  
 Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay.Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm..Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu  để mà đuổi bắt.

Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên.Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo.Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

Luật chơi: Bịt mắt kín, không được ti hí. Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".Các bạn xung quanh không được mách  cho bạn dê hoặc người đi tìm.Không được chui khỏi hàng rào.Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

**d. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **TÌM HIỂU MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**1. Mục đích, yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhận biết được tên gọi, so sánh và nhận xét được những đặc điểm rõ nét về cấu tạo hình dạng, ích lợi… của một số con vật, so sánh giống và khác nhau giữa 2 con vật

**Kỹ năng**

- Phát triễn kỹ năng diễn đạt ngôn ngữ và kỹ năng nghi nhớ có chủ định ở trẻ

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết giữ độ an toàn khi gần với các con vật, biết một số loại động vật qúi hiếm phải bảo vệ

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Một số loại động vật sống trong rừng

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, trò chơi.

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài.**

- Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn biết”. Cô trò chuyện với trẻ:

- Các bạn vừa hát bài gì?

- Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?

- Những con vật này sống ở đâu?

- Trong rừng còn có những con vật nào nữa?

- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng**

**Quan sátCon voi:**

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình

Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong

Là con gì?”

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào? *(Đầu, mình, chân, đuôi,)*

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? *(mắt, tai, vòi, miệng, ngà)*

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)

+ Voi có mấy chân? *(4 chân)*

+ Da voi màu gì? *(Màu xám)*

+ Con voi ăn gì? (*hoa quả, cành cây nhỏ, mía*),

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? *(Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)*

+ Voi đẻ con hay đẻ trứng.?( Đẻ con)

**Quan sát con ngựa**

- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời sáng trời tối”

- Xuất hiện hình ảnh con ngựa và trò chuyện với trẻ.

+ Ngựa có những bộ phận nào? *(Đầu, mình, chân, đuôi,)*

+ Trên đầu con ngựa có những bộ phận gì nào? *(mắt, tai, miệng, mũi)*

+ Ngựa có mấy chân? *(4 chân)*

+ Da ngựa màu gì? *(Màu xám)*

+ Con ngựa ăn gì? (*cỏ*),

+ Ngựa là con vật hiền lành hay hung dữ?

+ Ngựa đẻ con hay đẻ trứng.

**Quan sát con gấu**

**-** Cô cho trẻ xem video về con gấu và trò chuyện với trẻ.

+ Gấu có những bộ phận nào? *(Đầu, mình, chân, đuôi,)*

+ Trên đầu con gấu có những bộ phận gì nào? *(mắt, tai, miệng, mũi)*

+ Gấu có mấy chân? *(4 chân)*

+ Con gấu ăn gì? (*cỏ*),

+ Gấu là con vật hiền lành hay hung dữ?

+ Gấu đẻ con hay đẻ trứng.

**Quan sát con hổ**

- Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì?

+ Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)

+ Lông hổ có màu gì? *(Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen…)*

+ Hổ có mấy chân? *(4 chân)*

+ Con hổ kêu như thế nào? *(Gừ...ừ)*

+ Con hổ ăn gì? *(ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn)*

+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?

**So sánh:** Cho trẻ so sánh con voi với con ngựa. Con gấu với con hổ.

+ Nói điểm giống và khác nhau của 2 cặp con vật trên.

**Mở rộng:** Cho trẻ quan sát thêm một số con vật khác sông trong rừng.(Hươu, linh cẩu, báo, nai...)

**Luyện tập:** Trò chơi “Con gì biến mất”

- Cô cho trẻ quan sát tranh và trời tối trẻ đi ngủ trẻ sáng trẻ thức dậy quan sát và nói vật biến mất.

**Hoạt động 3: Trò chơi**

- Trò chơi 1: Đội nào nhanh hơn

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội chạy lên lấy các tranh về động vật sống trong rừng dán lên bảng, rồi về cuối hàng đứng bạn tiếp theo sẽ chạy lên, cứ lần lượt như thế.

+ Luật chơi: khi có hiệu lệnh dừng của cô đội nào dán được nhiều hơn là đội chiến thắng

- Trò chơi 2: Bé khéo tay

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Cô phát cho mỗi đội 1 bức tranh về động vật sống trong rừng và các động vật khác. Trẻ ở mỗi đội sẽ khoanh tròn những con vật sống rừng lại.

+ Luật chơi: Đội nào khoanh được nhiều hơn là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**HOẠT ĐỘNG: KỸ NĂNG SỐNG**

Đề tài: **BIẾT CÁCH PHÒNG VỆ TRƯỚC NHỮNG CON VẬT NGUY HIỂM**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết nhận biết các tình huống nguy hiểm và biết thực hiện cách phòng vệ bản thân trước những con vật nguy hiểm

**Kỹ năng**

- Củng cố kỹ năng bảo vệ bản thân trước những mối nguyên hiểm, rèn kĩ năng giao tiếp, sự tư duy của trẻ

**Giáo dục**

Trẻ biết yêu quý, bảo vệ động vật hoang dã

**2. Chuẩn bị**

- Hệ thống câu hỏi. Chiếc túi có các con vật sống trong rừng gắn chữ cái và chữ số.

- Bài giảng điện tử, máy tình, máy chiếu.

- Trang phục gọn gàng.

- Nội dung tích hợp: Toán, chữ cái

**3. Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện**

- Cô dẫn dắt có 1 chiếc túi kì diệu, trong đó có chứa những điều bí mật. Các con có muốn khám phá những bí mật trong túi cùng cô không nào?

- Cô bật mí cho trẻ biết trong túi quà có các con vật sống trong rừng đồ chơi được gắn các chữ cái và câu đố. Ai muốn lên chơi sẽ bật nhảy qua các vòng thể dục (cho trẻ đếm số vòng), lên chọn đồ vật trong túi và phải đọc được chữ cái gắn trên các con vật sống trong rừng thì mới được giải câu đố. Bạn nào giải được câu đố sẽ được cô và các bạn khen.

- Cô mời trẻ lên tham gia chơi và giải các câu đố về chủ đề

- Sau mỗi câu trả lời, cô hỏi thêm trẻ về đặc điểm, ích lợi, cách phòng tránh nguy hiểm khi tiếp xúc với các con vật

Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

- Khen và giáo dục trẻ

**Hoạt động 2: Bé cùng trò chuyện**

- Cho trẻ chơi trò chơi “Cáo ơi Ngủ à” 1- 2 lần.

- Hỏi trẻ tên trò chơi?

- Cháu có nhận xét gì về con cáo?

- Cháu thấy con cáo là con vật như thế nào?

- Các cháu có được lại gần con cáo không? Vì sao?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ.

- Cho trẻ về chỗ ngồi.

+ Cô tạo tình huống cho trẻ xem video bạn nhỏ trêu đùa với con mèo.

- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa như vậy?

 Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình

- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị mèo cào vì đã đùa nghịch quá nhiều với mèo.

- Trò chuyện với trẻ: Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì sao bạn nhỏ lại bị mèo cào vậy?

- Cô khái quát lại: Khi con vật bị trêu nhiều quá nó sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.

 + Tiếp theo, cho trẻ xem video một anh trèo vào trong chuồng gấu khi đi tham quan sở thú.

- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi anh trèo vào chuồng gấu như vậy?

Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình

- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi anh đã bị con gấu cắn vào chân.

- Trò chuyện với trẻ: Anh đã bị làm sao? Vì sao anh lại bị như vậy? Vậy đó là hành động như thế nào? Nếu là con, con có làm như vậy không? Con sẽ làm như thế nào?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Gấu là con vật ăn thịt và nó rất hung dữ. Khi đi tham quan sở thú, các con phải đi cùng người lớn, không được lại gần, không được vào chuồng hay thò tay chân vào chuồng gấu vì sẽ rất nguy hiểm, có thể bị gấu cắn, ăn thịt đấy

+ Tiếp theo, cô cho trẻ xem video bạn nhỏ đang lấy que chọc, đùa con chó khi con chó đang ngủ.

- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa con chó khi nó đang ngủ như vậy?

Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình

- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị chó cắn vì đã đùa nghịch khi nó đang ngủ.

- Trò chuyện với trẻ: Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì sao bạn nhỏ lại bị chó cắn vậy?

- Cô khái quát lại: Khi con vật đang ngủ, hay kể cả khi đang thức, chúng ta không được trêu đùa, vuốt ve nó vì nó có thể sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.

- Cho trẻ quan sát, thảo luận theo nhóm để gạch bỏ những hành động sai, để lại những hành động đúng trong việc phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.

- Cho trẻ treo tranh lên và giới thiệu về những bức tranh mà trẻ vừa thực hiện.

- Cho trẻ nói thêm một số cách phòng vệ trước các con vật nguy hiểm khác.

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ

**Hoạt động 3: Bé thực hành kĩ năng phòng vệ**

- Cô đưa ra các tình huống:

+ Tình huống 1: Trẻ đi chơi sở thú và có một con hổ bị xổng chuồng.

Cách giải quyết: Trẻ chạy đi khỏi nơi có con hổ và gọi các bác bảo vệ sở thú.

+ Tình huống 2: Trên đường trẻ đi đến nhà bạn chơi, có chó sủa ở đường.

Cách giải quyết: Nếu có người lớn ở gần thì nhờ người lớn giúp đuổi chó đi. Nếu không có người lớn thì tìm cách tránh càng xa con chó càng tốt.

+ Tình huống 3: Các bạn nhỏ đi pic nic ở rừng và thấy xuất hiện một con gấu.

Cách giải quyết: Đi khỏi chỗ khác, tránh xa khu vực có gấu.

- Cho trẻ tự phân vai, đóng vai và giải quyết tình huống.

- Sau mỗi tình huống, cô khái quát lại cách giải quyết và giáo dục trẻ.

**Hoạt động 4: Kết thúc**

- Cho trẻ tự tổ chức, đưa ra các tình huống để trẻ tự thực hành kĩ năng phòng vệ trước các con vật nguy hiểm

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................………………………...........................……………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thứ 4 ngày 08 tháng 01 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thứ**

- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo, của một số loại động vật ăn thịt

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...các hình ảnh và mô hình của một số con vật sống trong rừng hung dữ và ăn thịt.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng.

- Làm quen bài mới: Hát “Chú thỏ con”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật ăn thịt

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con hổ đang ăn gì?

+ Ngoài con hổ là động vật ăn cỏ thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b. Trò chơi vận động:** Cáo và thỏ

Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

**c. Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê

Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

Cách chơi: Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ,thoáng mát.Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được.Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào(rộng khoảng từ 5 -7m)cùng vỗ tay cho các bạn chơi.

Chọn 2 người vào chơi.Một người làm dê, một người đi bắt dê.Cả 2 đều bịt mắt.  
 Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay.Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm..Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu  để mà đuổi bắt.

Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên.Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo.Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

Luật chơi: Bịt mắt kín, không được ti hí. Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".Các bạn xung quanh không được mách  cho bạn dê hoặc người đi tìm.Không được chui khỏi hàng rào.Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

**d.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG :PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **CHÚ THỎ CON (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ được tên bài hát, biết hát, thuộc bài hát "Chú thỏ con" hát nhịp nhàng theo nhạc. Trẻ hát đúng lời và đúng giai điệu bài hát.

- Trẻ hiểu được nội dung của bài hát được nghe.

**Kỹ năng**

-Rèn luyện kỹ năng vận động theo nhạc, chơi thành thạo trò chơi âm nhạc

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ. Tự tin, mạnh dạn trong các hoạt động biểu diễn.

**Giáo dục**

-Qua bài hát giáo dục trẻ thêm yêu thiên nhiên và biết cách bảo vệ động vật sống trong rừng

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: máy hát. Băng nhạc - trống lắc

**3.Phương pháp:** quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4.Tiến trình tổ chức: (Tiến hành mọi lúc mọi nơi)**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **VẼ CON VẬT MÀ BÉ THÍCH**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết phối hợp các nét, hình cơ bản để tạo nên bức tranh về các con vật theo ý thích của trẻ.

- Trẻ biết phối hợp màu sắc phù hợp.

**Kỹ năng**

- Trẻ biết vẽ sao cho bố cục cân đối  
- Luyện kĩ năng vẽ nét xiên, nét thẳng, nét cong tròn.  
- Biết tô màu mịn và đẹp  
- Rèn cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.

- Phát triển óc tư duy, quan sát, trí tưởng tượng, sáng tạo và năng lực thẩm mĩ cho trẻ.

- Trẻ có hứng thú, tích cực hoạt động tạo ra sản phẩm.

**Giáo dục**

- Trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật.  
- Kiên nhẫn hoàn thành sản phẩm, nhận xét khách quan sản phẩm của mình.

**2.Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức:Trong lớp học

- Đồ dùng dạy học: Máy hát, xắc xô, tranh mẫu

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4. Tiến trình tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài.**

- Cô cho trẻ hát bài hát: Gà trống mèo con và cún con – Thế Vinh  
- Cô hỏi trẻ chúng ta vừa hát bài gì ? Của nhạc sĩ nào?  
- Cô cho trẻ quan sát các bức tranh chụp về các con vật: động vật sống trong nhà, dộng vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, các loài chim, các loài côn trùng; trò chuyện cùng trẻ về các loài động vật. Sau đó cô hỏi trẻ:  
- Qua việc tìm hiểu về các loài động vật các con có muốn vẽ lại các con vật mà các con yêu thích không ?

**Hoạt động 2: Vẽ con vật mà bé thích**

- Quan sát tranh vẽ của các anh chị lớp trước về các con vật.  
- Cô giới thiệu cách vẽ từng bức tranh.  
- Cô trao đổi về ý định của trẻ:  
+ Con định vẽ con vật gì? Làm thế nào để vẽ được con vật đó?  
+ Con định sử dụng những nét vẽ gì và màu nào cho bài vẽ của mình ?  
+ Bạn nào có ý định vẽ con vật khác.

**Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Các ngón tay nhúc nhích

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ

- Cô cho trẻ làm, gợi ý, nhắc trẻ vẽ sáng tạo theo ý trẻ. Theo dõi trẻ học yếu, cô chỉ dẫn cho trẻ.

**Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Cô chọn những mẫu tô đẹp hài hòa, cân đối, tuyên dương và kết hợp hỏi trẻ .

**- Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SIN, ĂN TRƯNG, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại bài hát “Chú thỏ con”

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai nói đúng

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………............................................................................…………………………………………………………………………………….................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thứ 5 ngày 09 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết quan sát một số con vật sống trong rừng hiền lành

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh về các con vật sống trong rừng hiền lành

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Hát “Chú thỏ con”

- Làm quen bài mới: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật sống trong rừng hiền lành

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con thỏ là động vật hiền lành hay hung dữ?

+ Ngoài con thỏ là động vật hiền lành thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b.Trò chơi vận động**: Cáo ơi ngủ à

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi, sau đó cô khái quát lại.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

**c. Trò chơi dân gian:** Cá sấu lên bờ

**Cách chơi:** Vạch 2 đường vạch cách nhau từ 3m trở lên tùy độ tuổi của nhóm chơi làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại ở giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước hoặc có một chân ở dưới nước. ( Tức thò 1 chân ra khỏi vạch hay nhảy ra khỏi vạch)  
Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa chọc tức cá sấu bằng cách đợi các sấu ở xa thì thò một chân xuống nước vừa vỗ tay hát “ các sấu, cá sấu lên bờ”.

**Luật chơi:** Khi nào cá sấu quay lại thì lại nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm các sấu. Nếu cá sấu bắt được một lúc hai người, thì 2 người đó sẽ xác định ai sẽ làm cá sấu qua trò chơi oẳn tù tì.

Nếu cá sấu không nhanh nhẹn khi bắt người khác thay thế thì bị làm cá sấu đến lúc“chảy nước mắt cá sấu” hay mệt quá thì thôi. Trò chơi lại quay về lại ban đầu để tìm con cá sấu khác

-Cho trẻ chơi 3-4 lần, nhận xét kết quả chơi

**d.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **ÔN NHẬN BIẾT, PHÂN BIẾT HÌNH TRÒN, HÌNH CHỮ NHẬT, HÌNH VUÔNG, HÌNH TAM GIÁC**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên và nhận biết các tính chất cơ bản của các hình: vuông, tròn, tam giác, chữ nhật; hình lăn được, hình không lăn được, hình có góc hay không có góc, hình có cạnh hay không có cạnh.... thông qua các kỹ năng sờ, lăn hình.....

- Phân biệt điểm giống và khác nhau của các hình.

**Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng nhận thức của trẻ ( tư duy, so sánh, trí nhớ...)

- Phát triển vận động và ngôn ngữ cho trẻ đặc biệt là các thuật ngữ: lăn được hay

không lăn được, có góc hay không có góc, có cạnh hay không có cạnh.

**Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ ngoan tập trung chú ý trả lời các câu hỏi.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng các nghề trong xã hội.

**2. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát cá vàng bơi, các hình đủ cho cô và trẻ

**3. Phương pháp:** quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4.Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1:** **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”

- Trò chuyện theo nội dung bài hát

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các động vật nuôi

**Hoạt động 2:** **Ôn nhận biết, phân biệt các hình vuông ,tròn, tam giác, chữ nhật**

- Cho trẻ chơi trò chơi:" Chiếc túi kỳ diệu"

+ Cách chơi:Trẻ chuyền tay nhau chiếc túi và hát bài "Cháu yêu cô chú công nhân" câu hát cuối cùng dừng ở bạn nào bạn đó cho tay vào chiếc túi lấy ra 1 hình và cùng khám phá về hình đó ( tên gọi, màu sắc, số góc, số cạnh)

- Cô kể 1 câu chuyện sáng tạo: Bác gấu làm nghề lái xe chuyên trở nguyên vật liệu cho các công trình xây dựng. Một hôm do trở quá nhiều gạch và do đường khó đi nên 1 bánh xe bị văng ra.Các con có muốn giúp bác gấu lắp chiếc bánh xe vào để bác gấu tiếp tục công việc của mình không?

- Cô gọi 1 trẻ lên gắn chiếc bánh xe có dạng hình tam giác, Hỏi trẻ:

- Xe có chạy được không? Tại sao ? Cho trẻ thực hiện kỹ năng lăn hình.

- Gọi 1 trẻ lên lấy chiếc bánh xe có dạng hình vuông gắn vào.Xe đã đi được chưa? Vì sao?

- Gọi tiếp 1 trẻ lên lấy bánh xe có dạng hình tròn và gắn vào. Tại sao bánh xe có dạng hình tròn lại đi được còn bánh xe có dạng hình tam giác và hình vuông lại không đi được?

- Bác gấu rất cảm ơn các con đã giúp bác trước khi đi bác đã tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi.Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ trong đó có các hình.

**So sánh hình vuông và hình chữ nhật**

- Giống nhau: Đều có 4 góc, 4 cạnh, đều không lăn được.

- Khác nhau: Hình vuông các cạnh dài bằng nhau còn hình chữ nhật 2 cạnh dài dài bằng nhau , 2 cạnh ngắn dài băng nhau.

**So sánh hình tròn và hình tam giác**

- Giống nhau: Đều là hình khối, có màu xanh.

- Khác nhau: Hình tròn không có cạnh không có góc còn hình tam giác thì có cạnh có góc. Hình tròn lăn được còn hình tam giác thì không lăn được.

**Hoạt động 3: Trò chơi  “Hãy làm theo hiệu lệnh của cô”**

- Cả lớp dấu tay và giữ  lại cho mình một hình khối yêu thích nhất.

- Cách chơi: Cô nói tên hình, trẻ nhặt hình theo đúng tên gọi và cùng cô khám phá về hình đó.

VD: Cô nói: nhặt cho cô hình tam giác. Trẻ sẽ nhặt hình tam giác, hỏi trẻ:

+ Hình tam giác có đặc điểm gì? Có mấy góc, mấy cạnh, hình tam giác có lăn được không? Tại sao? Cho trẻ thực hiện kỹ năng lăn hình- Tương tự với các hình còn lại.

- Cô nói tìm hình lăn được và hình không lăn được, trẻ tìm hình.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

**Kết thúc hoạt động:** Cô nhận xét, tuyên dương.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác

- Cho trẻ làm quen bài mới: Truyện “ Chú dê đen”

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................……………………….……………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

*Thứ 6 ngày 10 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của một số động vật sống trong rừng hung dữ

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với các con vật hung dữ

**2. Chuẩn bị**

- Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh của một số con vật sống trong rừng hung dữ

**4. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết, phân biệt hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác

- Làm quen bài mới: Truyện “Chú dê đen”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật sống trong rừng hung dữ

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con hổ là động vật hiền lành hay hung dữ?

+ Ngoài con hổ là động vật hung dữ thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b.Trò chơi vận động**: Cáo ơi ngủ à

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi, sau đó cô khái quát lại.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

**b. Trò chơi dân gian:** Cá sấu lên bờ

**Cách chơi:** Vạch 2 đường vạch cách nhau từ 3m trở lên tùy độ tuổi của nhóm chơi làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại ở giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước hoặc có một chân ở dưới nước. ( Tức thò 1 chân ra khỏi vạch hay nhảy ra khỏi vạch)  
Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa chọc tức cá sấu bằng cách đợi các sấu ở xa thì thò một chân xuống nước vừa vỗ tay hát “ các sấu, cá sấu lên bờ”.

**Luật chơi:** Khi nào cá sấu quay lại thì lại nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm các sấu. Nếu cá sấu bắt được một lúc hai người, thì 2 người đó sẽ xác định ai sẽ làm cá sấu qua trò chơi oẳn tù tì.

Nếu cá sấu không nhanh nhẹn khi bắt người khác thay thế thì bị làm cá sấu đến lúc“chảy nước mắt cá sấu” hay mệt quá thì thôi. Trò chơi lại quay về lại ban đầu để tìm con cá sấu khác

-Cho trẻ chơi 3-4 lần, nhận xét kết quả chơi

**4.Chơi tự do**: cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài: **TRUYỆN “CHÚ DÊ ĐEN”**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên truyện “Chú dê đen”, tên các nhân vật trong câu chuyện.

- Trẻ nhớ và hiểu được nội dung của câu chuyện “Chú dê đen”: “Dê trắng nhút nhát nên bị chó sói bắt nạt, Dê đen tự tin, dũng cảm, thông minh nên đã chiến thắng”

- Biết đánh giá thái độ, nhân cách từng nhân vật trong truyện.

**Kỹ năng**

- Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc theo tính cách nhân vật.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo.

- Thể hiện được tính cách nhân vật qua lời nói, cử chỉ, điệu bộ, hành động

**Giáo dục**

- Trẻ biết sự tự tin, lòng dũng cảm, sẵn sàng vượt qua khó khăn, biết yêu thương đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau là những đức tính tốt.

**2. Chuẩn bị**

- Máy tính, tivi, bài giảng điện tử.

- Tranh truyện “Chú dê đen”, que chỉ.

- Mũ sói, dê trắng, dê đen.

- Khung cảnh trong rừng.

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Ổn định, tổ chức, giới thiệu bài.**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Ta đi vào rừng xanh”

- Đã vào rừng xanh rồi các con hãy nhìn xem có những con vật nào nhé. (cho trẻ xem ảnh về 1 số động vật sống trong rừng).

- Cô dẫn dắt vào câu chuyện

**Hoạt động 2: Dạy truyên: “Chú Dê Đen”**

**-** Cô giới thiệu truyện “Chú dê đen”

- Kể lần 1: cô kể bằng lời có điệu bộ minh họa.

+ Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Cô giảng nội dung câu truyện: Chú Dê trắng đi vào rừng tìm cỏ non, nước mát nhưng vì nhút nhát nên đã bị Chó sói ăn thịt. Còn chú Dê đen vì dũng cảm nên đã không bị ăn thịt và đuổi được Chó sói đi.

- Kể lần 2: cô kể chuyện theo các slide về trình tự nội dung câu chuyện.

**Trích dẫn và đàm thoại**

- Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Trong truyện có những nhân vật nào?

- Dê Trắng đi vào rừng để làm gì?

- Điều gì đã xảy ra với dê trắng?

- Dê trắng đã trả lời Sói với thái độ như thế nào?

- Bạn nào có thể nhắc lại cuộc đối thoại giữa dê trắng và chó sói?

- Với thái độ run sợ thì chuyện gì đã xảy ra với Dê trắng?

+ Gặp Sói, Dê đen đã trả lời với thái độ như thế nào nhỉ?

+ Bạn nào thể hiện lại cuộc đối thoại giữa dê đen và sói nào?

+ Tại sao chó Sói phải bỏ chạy vào rừng?

+ Nếu là con, khi gặp sói con sẽ làm gì?

+ Trong câu chuyện các con thích nhân vật nào? Vì sao?

- Dê đen thật đáng khen, đã dũng cảm, bình tĩnh chiến thắng được con Sói hung ác đấy. Còn Dê trắng thì thất đáng thương vì nhút nhát nên đã bị chó sói ăn thịt đấy!

- Giáo dục: Trong cuộc sống hằng ngày, các con phải mạnh dạn, can đảm, tự tin và dũng cảm để có thể tự bảo vệ bản thân mình, biết yêu thương quan tâm giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn các con nhé.

**Hoạt động 3: Dạy trẻ kể chuyện**

- Cô cùng cả lớp kể một lần: Cô là người dẫn truyện, trẻ kể.

- Cô cho 3 tổ kể, Tổ 1 là chó sói, tổ 2 là dê đen, tổ 3 làm dê trắng cô sẽ dẫn truyện đến lời của nhân vật nào thì tổ đó sẽ kể.

- Mời cá nhân trẻ kể.

**Hoạt động 4: Trò chơi “Những chú dê khéo léo”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội. khi có hiệu lệnh của cô các bạn từng nhóm lần lượt lên lấy một loại quả đặt trên lưng của mình sau đó bò trong đường hẹp khi hết đường hẹp các bạn bỏ trái cây và rổ. Thời gian là một bài hát.

+ Luật chơi: Đội nào nhiều hơn là đội chiến thắng. Khi di chuyển không được làm rơi quả trên lung và không chạm vào vạch đường hẹp.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Kết thúc hoạt động

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ : Truyện “Chú Dê đen”

- Cho trẻ chơi trò chơi: Con gì biến mất

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn tập chủ đề thế giới động vật

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

-Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................…………………………………………..…………………………………………...........................................................................……………………………………………………………………………………........................................................................................................................

....……………………………………………………………………………………....................................................................................................................................

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thực hiện từ ngày 13/01/2025 đến 17/01/2025*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 12: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), đường hẹp, qua cổng, không chệch ra ngoài.  Chỉ số 29: Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định.  Chỉ số 43: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của động vật: nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng.  Chỉ số 46: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  Chỉ số 50: Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự..  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 76: Bắt chước giọng nói, điệu bộ của  nhân vật trong truyện.  Chỉ số 80: Mô tả hành động các nhân vật trong tranh  Chỉ số 96: Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm  Chỉ số 103: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục  Chỉ số 108: Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. | - Trẻ bò chui qua cổng không làm ngã cổng  - Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ rác vào thùng không vứt ra ngoài  - Trẻ nhận biết và nói được đặc điểm của một số động vật sống trong rừng.  - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  -Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự..  - Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  - Khi kể chuyện trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện  - Trẻ biết mô tả hành động nhân vật trong tranh  - Trẻ Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.  - Trẻ hát đúng lời ca và giai điệu bài hát .  - Trẻ biết phối hợp các nét thẳng, xiên, cong tròn để vẽ con hươu bằng bàn tay.  - Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. | -HĐC: Ôn VĐCB:  “Bò chui qua cổng”  + TC: Ném bóng vào rổ  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  -KPKH: Phân loại một số loại động vật theo môi trường sống  - LQVT: Ôn nhận biết số lượng và chữ số 5  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - HĐC: Thơ “Rong và cá”  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  -Ôn kỹ năng sống: “Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm”  -HĐC: Hát “ Con chim non”  - HĐC: “Vẽ theo ý thích” (MLMN)  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN, HĐTH |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thực hiện từ ngày 13/01/2025 đến 17/01/2025*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ** | Thứ 2 | | Thứ 3 | | Thứ 4 | | Thứ 5 | Thứ 6 | |
| **1. Đón trẻ trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.  - Trò chuyện giáo dục trẻ về cách bảo vệ môi trường sống cho một số loại động vật sống trong rừng.  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ. Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh các bệnh theo mùa, các bệnh lây lan từ động vật sang người.  - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề một số động vật sống trong rừng. | | | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng của chủ đề động vật  \*Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy  \*Trọng động: Bài tập phát triển chung  -Động tác hô hấp : Thổi nơ ( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác tay : Tay đưa ngang gập khuỷu tay( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác chân : Ngồi xổm đứng lên liên tục( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác bụng : Đứng nghiêng người sang hai bên ( 4 lần 8 nhịp)  -Động tác bật : Bật tách khép chân ( 4 lần 8 nhịp)  \*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | Quan sát tranh một số con vật sống trong rừng  **-TCVĐ:**  Cáo và thỏ  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | Quan sát tranh động vật ăn cỏ  **-TCVĐ:**  Cáo và thỏ  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | | Quan sát tranh động vật ăn thịt  **-TCVĐ:**  Cáo và thỏ  **-TCDG:**  Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | | Quan sát tranh động vật sống trong rừng hiền lành  **-TCVĐ:**  Cáo ơi ngủ à  **-TCDG:**  Cá sấu lên bờ  -Chơi tự do | | | Quan sát tranh động vật sống trong rừng hung dữ  **-TCVĐ:**  Cáo ơi ngủ à  **-TCDG:**  Cá sấu lên bờ  -Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Ôn vận động bò chui qua cổng | **PTNT**  **KPKH**  Phân loại một số loại động vật theo môi trường sống  **KNS**  Ôn kỹ năng biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm | | **PTTM**  +**ÂN:** Con chim non  **+TH:** Vẽ theo ý thích  (MLMN) | | **PTNT**  **LQVT**  Ôn nhận biết số lượng và chữ số 5 | | | **PTNT**  **LQVH**  Thơ “Rong và cá” |
| **5. Hoạt**  **động góc** | **Tên Góc** | **Nội dung** | | **Yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | | | **Tiến hành** |
| **Góc xây dựng** | Xây sở thú | | -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây dựng sở thú. Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình | | Mô hình nhà ở .bộ lắp ghép gạch cây xanh. | | | **\* Thỏa thuận trước khi chơi :**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi, cho trẻ chơi, cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi.  **\* Tổ chức chơi** : Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giup trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình tạo tình huấn cho trẻ xử lý.  Dặn dò trẻ không tranh dành đồ chơi với nhau…  **\* Nhận xét** : Kết thúc cô đi từng góc nhận xét các góc chơi, nhắc nhỡ trẻ cất đồ dùng đồ chơi theo đúng quy định. |
| **Góc phân vai**: | Nấu ăn, bác sĩ thú y. | | Biết các hoạt động, vai trò của mổi thành viên trong khi chơi.biết phối hợp cùng nhau khi chơi. | | Các loại đồ dùng đồ chơi,dạy học.. | | |
| **Góc học tập** | Tìm hiểu tranh ảnh về một số động vật sống trong rừng mà trẻ biết, đọc thơ. Tô màu tranh ….. | | Trẻ biết về một số động vật sống trong rừng.  - Một số đồ dùng, dụng cụ học tập cần thiết. | | Tranh ảnh các loại sách báo về một số động vật sống trong rừng | | |
| **Góc thiên nhiên** | Nhặc rác ,nhổ cỏ quanh lớp học chăm sóc cây | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Địa điểm .dụng cụ vệ sinh . | | |
| **Nghệ thuật** | Hát múa các bài hát trong chủ đề. | | Trẻ biết bảo vệ môi trường sống cho các vật sống rừng. Thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Các dụng cụ âm nhạc | | |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa,ngủ trưa.** | - Cho trẻ tự vệ sinh trước khi ăn giáo dục trẻ ăn uống hợp vệ sinh, không rơi vãi.  - Giới thiệu các món ăn, động viên cháu ăn hết khẩu phần, biết mời cô, bạn.  - Cho trẻ ngủ đủ giấc. Tạo môi trường thông thoáng, yên tỉnh khi trẻ ngủ. | | | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn bài đã học buổi sáng.  - Làm quen bài mới.  - Kỹ năng sống “Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm”.  - Thực hành trên sách vở.  - Chơi tự do ở các góc. | | | | | | | | |
| **8. Bình cờ, Trả trẻ** | \* Bình cờ:  - Cho trẻ bình cờ theo tổ và cắm cờ theo tổ.  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan.  \* Trả trẻ:  - Trả trẻ tận tay phụ huynh và nhắc nhỡ trẻ chào cô, chào bố mẹ.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ trong ngày  - Nhắc nhỡ trẻ đi học chuyên cần. | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thứ 2 ngày 13 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, cấu tạo, thức ăn, lợi ích của một số động vật sống trong rừng

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ động vật sống trong rừng

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Truyện“Chú dê đen”.

- Làm quen bài mới: Ôn VĐCB “Bò chui qua cổng”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số con vật sống trong rừng

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát có những con vật gì?

- Những con vật đó sống ở đâu?

- Ngoài các con vật đó ra các con còn biết những con vật nào cũng sống ở trong rừng nữa

- Cho trẻ xem thêm những con vật khác sống trong rừng và trò chuyện cùng trẻ

**b. Trò chơi vận động:** Cáo và thỏ

Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

**c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê**

Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

Cách chơi: Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ,thoáng mát.Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được.Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào(rộng khoảng từ 5 -7m)cùng vỗ tay cho các bạn chơi.

Chọn 2 người vào chơi.Một người làm dê, một người đi bắt dê.Cả 2 đều bịt mắt.  
 Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay.Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm..Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu  để mà đuổi bắt.

Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên.Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo.Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

Luật chơi: Bịt mắt kín, không được ti hí. Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".Các bạn xung quanh không được mách  cho bạn dê hoặc người đi tìm.Không được chui khỏi hàng rào.Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

**d.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **ÔN VĐCB: BÒ CHUI QUA CỔNG**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ nói được tên vận động: Bò chui qua cổng và thực hiện được vận động bò chui qua cổng.

**Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động bò chui qua cổng. Khi bò trẻ biết phối hợp chân nọ tay kia.không chạm làm ngã cổng.

- Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh khéo léo.

- Giúp trẻ phát triển thị giác, phát triển các nhóm cơ tay cơ chân, sự nhanh nhẹn và khéo léo.

- Ngoài ra phát triển khả năng định hướng trong không gian, cảm giác thăng bằng.

**Giáo dục**

- Trẻ yêu thích tập luyện, hứng thú khi tham gia bài tập.

- Trẻ biết nghe lời cô, có ý thức kỷ luật, mạnh dạn và tự tin.

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp: Sân đủ rộng, sạch sẽ, bằng phẳng.

- Đồ dùng: Xắc xô, rổ: 2 cái, bóng.

**3. Phương pháp:** Thực hành, làm mẫu

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1:** **Khởi động**

- Cho trẻ xếp làm 3 tổ

- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh : Bằng cách đàm thoại.

- Cô kết hợp giáo dục trẻ

- Cô bật nhạc cho cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh ,nâng cao đùi ,đi thường ,đi khom, đi kiễng gót, xoay gối, xoay cổ tay

**Hoạt động 2: Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Động tác tay: Hai tay sang ngang, lên cao, sang ngang hạ xuống.

- Đông tác chân: Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng: Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật: Bật tách chụm chân

**b. Ôn vận động cơ bản:** **Bò chui qua cổng**

- Cô cho trẻ di chuyển về 2 hàng ngang đối diện.

- Cô giới thiệu tên vận động “Bò chui qua cổng”

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích.

+ Lần 2: Làm mẫu chậm kết hợp với giảng giải, giải thích.

- Cô đi từ ghế ra trước vạch và lấy một túi cát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô chống 2 bàn tay xuống sàn nhà, người nhổm cao. Khi có hiệu lệnh “Bò” bò chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng về phía trước chui qua cổng

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi trẻ lên tập thử: 1-2 trẻ.

+ Nếu trẻ làm được cho tiến hành tập luyện.

+ Nếu trẻ chưa làm được cô cho trẻ làm lại, sửa sai và nhắc lại yêu cầu của bài tập.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ,sửa sai

**c. Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi**.**

+ Cách chơi: cô Chia lớp thành 2 đội có số lượng bằng nhau, 2 đội sẽ đứng sau vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ lấy 1 quả bóng ném vào rổ rồi chạy về cuối hàng đứng. Hết thời gian đội nào nhiều bóng hơn là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng mới được xuất phát.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi lai hít thở sâu nhẹ nhàng

**Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai chọn đúng, ai chọn đúng

*+Cách chơi:* Cô chuẩn bị các hình ảnh và video, mô hìm, tranh ảnh về động vật sống trong rừng

*+Luật chơi:* Đội nào nói đúng và đặc là đội thắng cuộc

- Cho trẻ làm quen bài mới: Phân loại một số loại động vật theo môi trường sống

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề động vật

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………...........................................................................………………………………………..……………………………………………..........................................................................……………………………………………………………………………………................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thứ 3 ngày 14 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo và lợi ích của động vật ăn cỏ sống trong rừng

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ động vật ăn cỏ sống trong rừng

**2.Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, dây dù...hình ảnh về con vật ăn cỏ sống trong rừng

**3. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1:** **Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Ôn VĐCB “Bò chui qua cổng”

- Làm quen bài mới: Phân loại một số loại động vật theo môi trường sống

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật ăn cỏ

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con thỏ đang ăn gì?

+ Ngoài con thỏ là động vật ăn cỏ thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b. Trò chơi vận động:** Cáo và thỏ

Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

**c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê**

Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

Cách chơi: Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ,thoáng mát.Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được.Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào(rộng khoảng từ 5 -7m)cùng vỗ tay cho các bạn chơi.

Chọn 2 người vào chơi.Một người làm dê, một người đi bắt dê.Cả 2 đều bịt mắt.  
 Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay.Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm..Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu  để mà đuổi bắt.

Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên.Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo.Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

Luật chơi: Bịt mắt kín, không được ti hí. Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".Các bạn xung quanh không được mách  cho bạn dê hoặc người đi tìm.Không được chui khỏi hàng rào.Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

**d. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **PHÂN LOẠI MỘT SỐ LOẠI ĐỘNG VẬT THEO MÔI TRƯỜNG SỐNG**

**1. Mục đích, yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhận biết phân loại một số loại động vật theo môi trường sống của chúng.

**Kỹ năng**

- Phát triễn kỹ năng diễn đạt ngôn ngữ và kỹ năng nghi nhớ có chủ định ở trẻ

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết giữ độ an toàn khi gần với các con vật, biết một số loại động vật qúi hiếm phải bảo vệ

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Các con vật khác nhau theo môi trường sống

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, trò chơi.

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài.**

- Cho trẻ xem video về môi trường sống của các con vật. Cô trò chuyện với trẻ:

- Các con vừa xem cái gì nào?

- Trong video nhắc đến những con vật nào?

- Những con vật này sống ở đâu?

- Để biết những con vật này sống ở đâu và như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

**Hoạt động 2: Phân loại các nhóm động vật theo môi trường sống**

**Trò chơi 1: Đội nào nhanh hơn**

- Cô giới thiệu cách chơi luật chơi

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội chạy thật nhanh lên tìm tranh các con vật cô để sẵn trong rổ, và lấy về con vật giống nhau dán lên bảng, rồi chạy về cuối hàng đứng bạn tiếp theo sẽ chạy lên, cứ lần lượt như thế.

+ Luật chơi: khi có hiệu lệnh dừng của cô đội nào dán được nhiều hơn là đội chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

**Trò chơi 2: Ai nhanh nhất**

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội. Cô phát cho mỗi đội 1 cái rỗ với những các động vật khác. Trẻ ở mỗi đội sẽ phân loại các nhóm động vật theo môi trường sống khác nhau của chúng.

+ Luật chơi: Đội nào phân loại được nhiều hơn là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai chọn đúng, ai chọn đúng

*+Cách chơi:* Cô chuẩn bị các hình ảnh và video, mô hìm, tranh ảnh về động vật sống trong rừng

*+Luật chơi:* Đội nào nói đúng và đặc là đội thắng cuộc

- Cho trẻ làm quen bài mới: Bài hát con chim non

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề động vật trong rừng

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................………………………...........................……………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thứ 4 ngày 15 tháng 01 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thứ**

- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo, của một số loại động vật ăn thịt

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...các hình ảnh và mô hình của một số con vật sống trong rừng hung dữ và ăn thịt.

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Phân loại một số động vật theo môi trường sống.

- Làm quen bài mới: Hát “Chú ếch con”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật ăn thịt

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con hổ đang ăn gì?

+ Ngoài con hổ là động vật ăn cỏ thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b. Trò chơi vận động:** Cáo và thỏ

Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

**c. Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê

Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

Cách chơi: Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ,thoáng mát.Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được.Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào(rộng khoảng từ 5 -7m)cùng vỗ tay cho các bạn chơi.

Chọn 2 người vào chơi.Một người làm dê, một người đi bắt dê.Cả 2 đều bịt mắt.  
 Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay.Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm..Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu  để mà đuổi bắt.

Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên.Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo.Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

Luật chơi: Bịt mắt kín, không được ti hí. Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".Các bạn xung quanh không được mách  cho bạn dê hoặc người đi tìm.Không được chui khỏi hàng rào.Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

**d.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **CON CHIM NON (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ được tên bài hát, biết hát, thuộc bài hát "Con chim non" hát nhịp nhàng theo nhạc.

- Trẻ hát đúng lời và đúng giai điệu bài hát.

- Trẻ hiểu được nội dung của bài hát được nghe.

**Kỹ năng**

-Rèn luyện kỹ năng vận động theo nhạc, chơi thành thạo trò chơi âm nhạc

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ. Tự tin, mạnh dạn trong các hoạt động biểu diễn.

**Giáo dục**

-Qua bài hát giáo dục trẻ thêm yêu thiên nhiên và biết cách bảo vệ động vật sống trong rừng

**2. Chuẩn b**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: máy hát. Băng nhạc - trống lắc

**3.Phương pháp:** quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4.Tiến trình tổ chức:**

**Hoạt động 1: Ổn định, tổ chức, gây hứng thú**

- Cô đố:

"Con gì thường hót líu lô

Giúp cho mọi người tìm thấy niềm vui"

- Đố biết là con gì nào?

- Các con thử nhớ lài xem có những bài hát nào cũng nói về con chim nói cho cô và các bạn nghe nào?

- Hôm nay cô cũng có một bài hát rất hay nói về con chim, giờ học này cô sẽ dạy các con. Đó là bài hát "Con chim non" nhạc và lời Lý Trọng.

**Hoạt động 2: Dạy hát : “Con chim non”**

+ Cô hát lần 1: Không nhạc

- Hỏi trẻ tên bài hát?

- Nội dung: Bài hát nói về con chim non, đậu trên một cành hoa cất tiếng hót véo von, em bé trong bài hát rất yêu và mếm con chim vì mỗi lần chim hót em rất vui.

+ Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc

\* Dạy trẻ hát.

- Cô cùng trẻ hát 2-3 lần

- Tổ - nhóm – cá nhân hát

(Cô bao quát sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ hát lại 1 lần cùng cô

**Hoạt động 3: Nghe hát “Bài hát con chuồn chuồn”**

- Cô giới thiệu tên bài hát

- Cô hát lần 1: Không nhạc

+Hỏi trẻ tên bài hát?

+ Nội dung: Bài hát nói về con chuồn chuồn bay trong nắng sớm, giữa sân trường, rồi cả đàn bay đến lướt trong gió như đám tàu bay.

- Lần 2 : Kết hợp với nhạc

+ Cô hỏi trẻ giai điệu của bài hát như thế nào?

- Cô hát lần 3: Trẻ hưởng ứng cùng cô

**Hoạt động 4: Trò chơi “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên đội mũ chop, 1 bạn đi giấu đồ vật sau lung bạn nào đó trong lớp. Sau đó cả lớp hát, bạn đội mũ nghe tiếng hát của các bạn trong lớp để đi tìm đồ vật. Khi bạn tìm đến gần đồ vật thì hát to, khi bạn đi xa thì hát nhỏ.

+ Luật chơi: Nếu bạn đội mũ chop không tìm thấy đồ vật bị giấu thì sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

**Kết thúc hoạt động:** Cho trẻ chơi trò chơi “Năm con cua đá”

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **VẼ THEO Ý THÍCH (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ vẽ và tô màu được các con vật theo ý thích của mình

**Kỹ năng**

- Trẻ biết sử dụng phối hợp các nét vẽ để vẽ các con vật theo ý thích

- Phát triển óc tư duy, quan sát, trí tưởng tượng, sáng tạo và năng lực thẩm mĩ cho trẻ.

- Trẻ có hứng thú, tích cực hoạt động tạo ra sản phẩm.

**Giáo dục**

-Qua bài vẽ giáo dục trẻ biết ích lợi của con mèo đối với đời sống của con người và đối với sức khỏe con người, biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

**2.Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức:Trong lớp học

- Đồ dùng dạy học: Máy hát, xắc xô, tranh mẫu

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4. Tiến trình tổ chức hoạt động: mlmn**

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SIN, ĂN TRƯNG, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại bài hát “Con chim non”

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai nói đúng

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn nhận biết số lượng và chữ số 5

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thứ 5 ngày 16 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết quan sát một số con vật sống trong rừng hiền lành

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh về các con vật sống trong rừng hiền lành

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Hát “Con chim non”

- Làm quen bài mới: Ôn nhận biết số lượng và chữ số 5

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật sống trong rừng hiền lành

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con thỏ là động vật hiền lành hay hung dữ?

+ Ngoài con thỏ là động vật hiền lành thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b.Trò chơi vận động**: Cáo ơi ngủ à

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi, sau đó cô khái quát lại.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

**c. Trò chơi dân gian:** Cá sấu lên bờ

**Cách chơi:** Vạch 2 đường vạch cách nhau từ 3m trở lên tùy độ tuổi của nhóm chơi làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại ở giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước hoặc có một chân ở dưới nước. ( Tức thò 1 chân ra khỏi vạch hay nhảy ra khỏi vạch)  
Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa chọc tức cá sấu bằng cách đợi các sấu ở xa thì thò một chân xuống nước vừa vỗ tay hát “ các sấu, cá sấu lên bờ”.

**Luật chơi:** Khi nào cá sấu quay lại thì lại nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm các sấu. Nếu cá sấu bắt được một lúc hai người, thì 2 người đó sẽ xác định ai sẽ làm cá sấu qua trò chơi oẳn tù tì.

Nếu cá sấu không nhanh nhẹn khi bắt người khác thay thế thì bị làm cá sấu đến lúc“chảy nước mắt cá sấu” hay mệt quá thì thôi. Trò chơi lại quay về lại ban đầu để tìm con cá sấu khác

-Cho trẻ chơi 3-4 lần, nhận xét kết quả chơi

**d.Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài**: ÔN NHẬN BIẾT SỐ LƯỢNG VÀ CHỮ SỐ 5**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhận biết số lượng 5. Nhận biết chữ số 5

**Kỹ năng**

- Củng cố kỹ năng đếm, xếp từ trái sang phải, xếp tương ứng 1 – 1.

-Phát triển khả năng tư duy toán học, trẻ hứng thú, tích cực say mê với giờ học.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ ý thức tổ chức kỷ luật trong giờ học

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng dạy học: Số đồ dùng có số lượng 5, đồ dùng để phục vụ cho trò chơi

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4. Tiến hành hoạt động**

**Hoạt động1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho cháu vận động theo nhạc bài hát “Con chim non”

- Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loài động vật

**Hoạt động 2:** **Ôn** **nhận biết số lượng và chữ số 5**

- Ôn bài củ:Ôn nhận biết số lượng, chữ số 4

- Bài mới: Nhận biết số lượng, chữ số 5**.**

- Các hãy lấy rổ đồ dùng của mình để ra trước mặt nào.

- Trong rổ có gì?

- Bây giờ các con hãy xếp hết số con mèo ra thành một hàng ngang từ trái sang phải nào.

- Cho trẻ đếm số con mèo

- Tiếp theo hãy xếp giúp cô 5 con chó tương ứng 1 - 1 từ trái sang phải xếp bên dưới mỗi con mèo

- Các con có nhận xét gì về nhóm con chó và nhóm con mèo?

- Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?

- Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?

- Muốn hai nhóm bằng nhau các con phải làm thế nào?

- Các con hãy lấy thêm 1 con mèo ra nào.

- Bây giờ có mấy con mèo?

- Nhóm con mèo và con chó bây giờ như thế nào?

- Cho trẻ đếm lại số lượng 2 nhóm.

- Để biểu thị số lượng là 5 ta dùng thẻ chữ số mấy?

- Cô gắn thẻ chữ số 5 tương ứng với 5 con chó và 5 con mèo

- Cô cho trẻ đếm lại số con mèo và số con chó cất vào rổ.

- Cô giới thiệu số 5: Đây là số 5

- Con có nhận xét gì về số 5 nào?

- Cô nêu cấu tạo chữ số 5: Gồm một nét xiên trên và một nét xiên dưới nối vào nhau và một nét sổ thẳng phía bên tay phải.

- Cô phát âm và cho trẻ đọc

- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân thi đua nhau đọc chữ số 5

**Luyện tập củng cố**

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ dùng đồ chơi có số lượng 5.

- Trẻ tìm xong cô kiểm tra kết quả.

**Hoạt động 3: Trò chơi**

**TC 1:** Kết bạn

**Luật chơi:** Bạn nào không tìm đúng nhóm hoặc kết không đúng 5 bạn sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

**Cách chơi:** Trẻ vừa đi vừa hát bài “tìm bạn thân” khi cô nói “kết bạn” trẻ hỏi kết mấy kết mấy. Cô nối kết 5 thì trẻ phải tìm đúng 5 bạn và đứng thành vòng tròn.

- Cho trẻ chơi 1, 2 lần.

**TC 2:** Thử tài của bé

- Cô chuẩn bị cho mỗi trẻ một bức tranh có các nhóm con vật có số lượng 4, 5 cho trẻ xem khoanh tròn nhóm có số lượng 5.

- Trò chơi bắt đầu và kết thúc bằng một bản nhạc.

- Trẻ thực hiện xong cô kiểm tra và nhận xét.

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết số lượng và chữ số 5

- Cho trẻ làm quen bài mới: Thơ “ Rong và cá”

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................……………………….……………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………............................................................................……………………………………

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 4: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

*Thứ 6 ngày 17 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của một số động vật sống trong rừng hung dữ

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với các con vật hung dữ

**2. Chuẩn bị**

- Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh của một số con vật sống trong rừng hung dữ

**4. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết số lượng và chữ số 5

- Làm quen bài mới: Thơ “Rong và cá”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh động vật sống trong rừng hung dữ

+ Các con vừa được quan sát hình ảnh gì?

+ Trong bức tranh vừa rồi có hình ảnh con gì?

+ Con hổ là động vật hiền lành hay hung dữ?

+ Ngoài con hổ là động vật hung dữ thì bạn nào có thể kể tên thêm những con vật mà các con biết.

+ Giáo dục trẻ biết bảo vệ chăm sóc các động vật nuôi

**b.Trò chơi vận động**: Cáo ơi ngủ à

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi, sau đó cô khái quát lại.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

**b. Trò chơi dân gian:** Cá sấu lên bờ

**Cách chơi:** Vạch 2 đường vạch cách nhau từ 3m trở lên tùy độ tuổi của nhóm chơi làm bờ. Người “bị” sẽ làm cá sấu đi lại ở giữa 2 vạch đó và tìm bắt người ở dưới nước hoặc có một chân ở dưới nước. ( Tức thò 1 chân ra khỏi vạch hay nhảy ra khỏi vạch)  
Những người còn lại đứng ngoài hai bên vạch, nghĩa là đứng trên bờ vừa chọc tức cá sấu bằng cách đợi các sấu ở xa thì thò một chân xuống nước vừa vỗ tay hát “ các sấu, cá sấu lên bờ”.

**Luật chơi:** Khi nào cá sấu quay lại thì lại nhảy lên bờ. Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm các sấu. Nếu cá sấu bắt được một lúc hai người, thì 2 người đó sẽ xác định ai sẽ làm cá sấu qua trò chơi oẳn tù tì.

Nếu cá sấu không nhanh nhẹn khi bắt người khác thay thế thì bị làm cá sấu đến lúc“chảy nước mắt cá sấu” hay mệt quá thì thôi. Trò chơi lại quay về lại ban đầu để tìm con cá sấu khác

-Cho trẻ chơi 3-4 lần, nhận xét kết quả chơi

**4.Chơi tự do**: cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài: **THƠ “RONG VÀ CÁ”**

**1. Mục đích yêu cầu.**

**Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài thơ “Rong và cá”, tên các nhân vật trong bài thơ, tên tác giả

- Trẻ nhớ và hiểu được nội dung của bài thơ “Rong và cá”

- Biết đọc thơ diễn cảm.

**Kỹ năng**

- Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển khả năng ngôn ngữ cho trẻ

**Giáo dục**

- Trẻ biết chú ý nghiêm túc trong giờ học.

**2. Chuẩn bị**

- Máy tính, tivi, bài giảng điện tử.

- Tranh thơ “Rong và cá”

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4. Tiến trình tổ chức**

**Hoạt động 1: Ổn định, tổ chức, giới thiệu bài.**

Chào mừng các con đến với chương trình “Bé yêu thơ” ! Cô Hương xin trân trọng giới thiệu có 3 đội chơi đến từ lớp chồi trường Mầm non Hoa Hướng Dương đó là đội Cá Vàng, đội Rong xanh và đội Giọt nước.

Chương trình của chúng ta gồm 3 phần thi:

Phần 1: Tai tinh tai thính

Phần 2: Ai Thông minh hơn

Phần 3: Bé làm nghệ sĩ.

Trước khi bắt đầu chương trình, cô có một bất ngờ dành tặng cho lớp mình đấy

- Trẻ xem video về cá

Các con nhìn thấy gì trong video?

- À đó cũng là chủ đề của chương trình ngày hôm nay: Cây rong và những chú cá!

Bây giờ xin mời các con đến với phần 1 của chương trình: Phần thi Tai tinh, tai thính!

**Hoạt động 2: Dạy thơ “ Rong và cá”**

(Phần 1: Tai tinh, tai thính)

Cô mời các con hãy xúm xít bên cô để lắng nghe nhé!

- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp điệu bộ

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

- Bài thơ Rong và cá của nhà thơ nào?

Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ “ Rong và cá” của nhà thơ: Phạm Hổ. Để bài thơ hay và sinh động hơn, cô sẽ đọc lại 1 lần nữa kết hợp với mô hình nhé!

- Bây giờ cô mời các con hãy ngồi rộng ra thành một vòng tròn nhé!

- Cô đọc lần 2: Đọc diễn cảm kết hợp với mô hình bể cá.

- Bài thơ đến đây là hết rồi. Bài thơ Rong và cá nói lên vẻ đẹp của những cây rong và những chú cá sống dưới nước, Chúng luôn cuốn quýt bên nhau như những người bạn thân thiết đấy.

Như vậy phần 1 đã khép lại với một bài thơ rất hấp dẫn phải không nào? Bây giờ chúng ta cùng chuyển sang phần 2 mang tên Bé Thông minh!

**Trích dẫn, đàm thoại**

( Phần 2: Bé thông minh)

Ở Phần thi này cô sẽ đưa ra những câu hỏi liên quan đến bài thơ Rong và cá, các con hãy chú ý lắng nghe và trả lời các câu hỏi của cô nhé.

- Lắng nghe, lắng nghe!

- Các con vừa được nghe cô đọc bài thơ gì?

- Bài thơ do nhà thơ nào sáng tác?

- Bài thơ nhắc đến cây gì?

Trích dẫn: “Có cô rong xanh

Đẹp như tơ nhuộm

Giữa hồ nước trong

Nhẹ nhàng uốn lượn”

- Cây rong xanh được miêu tả đẹp như thế nào?

=> Giải thích từ “Tơ nhuộm”: Tác giả ví cô rong đẹp như “Tơ nhuộm”, có nghĩa là cô Rong xanh cũng mềm mại nhẹ nhàng uốn lượn trong nước giống như những sợi tơ nhuộm màu xanh đẹp mắt.

- Cô cho trẻ đọc to từ “Tơ nhuộm (đọc 2 lần)

- Cây rong xanh sống ở đâu?

- Cây rong xanh làm gì trong hồ nước?

- Cô cho trẻ nhắc lại từ “Uốn lượn”

- Cô đó các con biết cây rong xanh uốn lượn như thế nào?

- Cô cho trẻ đứng dậy làm động tác uốn lượn.

Trích dẫn: “Một đàn cá nhỏ

Đuôi đỏ lụa hồng

Quanh cô rong đẹp

Múa làm văn công”

- Trong bài thơ còn nhắc đến con vật nào?

Giảng nội dung: Khổ thơ thứ 2 nói về đàn cá nhỏ đang bơi quanh cô rong đẹp như những nghệ sĩ múa trên sân khấu.

- Đuôi cá có màu gì?

=> Giải thích từ “đuôi đỏ lụa hồng”: Lụa hồng là dải lụa màu hồng. Ý nói đuôi cá màu đỏ mềm mại tựa như dải lụa

- Đàn cá làm gì quanh cô rong?

- Nhà thơ ví đàn cá giống như ai?

Một đàn cá nhỏ/ Đuôi đỏ lụa hồng/ Quanh cô rong đẹp/Múa làm văn công”

Đàn cá với những chiếc đuôi dài, mềm mại, được nhà thơ ví như những nghệ sĩ văn công đang múa trên sân khấu đấy.

Bài thơ không chỉ nói về đàn cá và cô rong xinh đẹp mà còn nhắc nhở các con hãy biết giữ gìn nguồn nước thật sạch.

- Các con cần làm gì để giữ gìn nguồn nước thật sạch?

=> Giáo dục trẻ giữ gìn môi trường nước: không vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, bể cá,.. để cho cá và rong có môi trường sống trong sạch

- Các con có biết con cá bơi như thế nào không? Cô và các con cùng đứng lên mô phỏng lại động tác bơi của cá vàng và một số con vật sống dưới nước nhé!

“Con cá vàng bơi là con cá vàng bơi

Con ốc nằm co là con ốc nằm co

Con tôm búng nước là con tôm búng nước

Con cua bò ngang là con cua bò ngang

Ai mà không bò thì con cua nó kẹp!”

**Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ**

(Phần 3: Bé làm nghệ sĩ)

- Cô mời trẻ về ghế ngồi

Trong phần thi thứ 3, các con hãy đọc bài thơ tahatj là hay nhé.

- Cho cả lớp đọc 2-3 lần cùng cô

- Mời 3 đội lên đọc thơ: + Đội Rong xanh, Đội Cá vàng, Đội giọt nước

Sau khi 3 đội đọc xong cô nhận xét và trao cờ cho các đội ( 3 cờ, 2 cờ, 1 cờ theo khả năng mỗi đội)

- Mời các bạn trai, các bạn gái đọc thơ ( Mỗi bạn đọc xong được thưởng 1 cờ

- Mời cá nhân 2-3 trẻ đọc thơ ( Mỗi trẻ đọc xong thưởng 1 cờ)

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ “Tơ nhuộm, uốn lượn, nhẹ nhàng”

**Hoạt động 4: Trò chơi “Ai nhanh hơn”**

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội có số trẻ bằng nhau. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ chạy thật nhanh lên lấy đồ vật mà cô yêu cầu

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh kết thúc đội nào lấy được nhiều đồ vật hơn sẽ là đội chiến thắng.

**Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học

- Cô trao quà cho 3 đội chơi

- Cho cả lớp hát bài “Cá vàng bơi” và làm động tác cá bơi và ra sân dạo chơi.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ : Thơ “Rong và các”

- Cho trẻ chơi trò chơi: Con gì biến mất

- Cho trẻ làm quen bài mới: Chim và côn trùng

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

-Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................…………………………………………..…………………………………………...........................................................................……………………………………………………………………………………........................................................................................................................

....……………………………………………………………………………………....................................................................................................................................

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thực hiện từ ngày 20/01/2025 đến 24/01/2025*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 12: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), hẹp, qua cổng không chệch ra ngoài.  Chỉ số 29: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt,...  Chỉ số 43: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của động vật: nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng, chim và côn trùng.  Chỉ số 46: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  Chỉ số 47: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 84: Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.  Chỉ số 96: Thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.  Chỉ số 103: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | -Trẻ thực hiện được vận động bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m), không chệch ra ngoài.  - Trẻ biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt…  - Trẻ nhận biết và nói được đặc điểm của một số loại chim và côn trùng.  - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9.    -Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn  - Trẻ đọc thuộc và hiểu nội dung bài thơ.  - Trả lời các câu hỏi trong bài thơ  -Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.  -Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc, biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.  - Trẻ hát đúng lời ca và giai điệu bài hát .  - Trẻ biết dùng các nét tạo thành bức tranh tô màu đẹp. | - VĐCB: “Bò trong đường dích dắc”  + TC: Thi xem ai nhanh  - Mọi lúc mọi nơi.  - KPKH: Tìm hiểu về một số loại chim và côn trùng.  TC: Về đúng tổ, an nhanh hơn.  - Mọi lúc mọi nơi.  - LQVT “ Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 ”  - HĐC: Thơ “Ong và Bướm”  - Mọi lúc mọi nơi.  - Ôn kỹ năng sống “Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm”  - HĐC: Hát “ Kìa con bướm vàng” (MLMN)  TC: **Nghe giai điệu đón tên bài hát**  - HĐC: “Vẽ tô màu con bướm |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thực hiện từ ngày 20/01/2025 đến 24/01/2025*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ** | Thứ 2 | Thứ 3 | | Thứ 4 | | Thứ 5 | | Thứ 6 | |
| **1. Đón trẻ trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.  - Trò chuyện giáo dục trẻ về cách bảo vệ môi trường sống cho một số loại chim và côn trùng.  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ. Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh các bệnh theo mùa, các bệnh lây lan từ động vật sang người.  - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề một số động vật sống trong rừng. | | | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng của chủ đề động vật  \* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy  \* Trọng động: Bài tập phát triển chung  - Động tác hô hấp : Thổi nơ ( 4 lần 8 nhịp)  - Động tác tay : Tay đưa ngang gập khuỷu tay( 4 lần 8 nhịp)  - Động tác chân : Ngồi xổm đứng lên liên tục( 4 lần 8 nhịp)  - Động tác bụng : Đứng nghiêng người sang hai bên ( 4 lần 8 nhịp)  - Động tác bật : Bật tách khép chân ( 4 lần 8 nhịp)  \* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | Quan sát tranh một số loài chim  **-TCVĐ:**  Ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Chim bay cò bay  -Chơi tự do | | Quan sát tranh một số loại côn trùng  **-TCVĐ:**  Ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Chim bay cò bay  -Chơi tự do | | Quan sát tranh một số loại côn trùng có ích  **-TCVĐ:**  Ai nhanh hơn  **-TCDG:**  Chim bay cò bay  -Chơi tự do | | Quan sát tranh một số loại côn trùng có hại trùng  **-TCVĐ:**  Mèo và chim sẻ  **-TCDG:**  Bắt bướm  -Chơi tự do | | Quan sát tranh một số loại chim có ích  **-TCVĐ:**  Mèo và chim sẻ  **-TCDG:**  Bắt bướm  -Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Bò trong đường dích dắc | | **PTNT**  **KPKH**  Tìm hiểu một số loài chim và côn trùng  **KNS**  Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm | | **PTTM**  +**ÂN:** Kìa con bướm vàng  (MLMN)  **+TH:** Vẽ tô màu con bướm. | | **PTNT**  **LQVT**  Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 | | **PTNT**  **LQVH**  Thơ “Ong và bướm” |
| **5. Hoạt**  **động góc** | **Tên Góc** | | **Nội dung** | | **Yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | | **Tiến hành** |
| **Góc xây dựng** | | Xây trang trại nuôi ong | | -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây dựng trang trại nuôi ong. Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình | | Mô hình nhà ở .bộ lắp ghép gạch cây xanh. | | **\* Thỏa thuận trước khi chơi :**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi, cho trẻ chơi, cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi.  **\* Tổ chức chơi** : Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giup trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình tạo tình huấn cho trẻ xử lý.  Dặn dò trẻ không tranh dành đồ chơi với nhau…  **\* Nhận xét** : Kết thúc cô đi từng góc nhận xét các góc chơi, nhắc nhỡ trẻ cất đồ dùng đồ chơi theo đúng quy định. |
| **Góc phân vai**: | | Nấu ăn, bác sĩ thú y. | | Biết các hoạt động, vai trò của mổi thành viên trong khi chơi.biết phối hợp cùng nhau khi chơi. | | Các loại đồ dùng đồ chơi,dạy học.. | |
| **Góc học tập** | | Tìm hiểu tranh ảnh về một số loài chim và côn trùng mà trẻ biết Đọc thơ. Tô màu tranh ….. | | Trẻ biết về một số loài chim và côn trùng.  - Một số đồ dùng, dụng cụ học tập cần thiết. | | Tranh ảnh các loại sách báo về một số loài chim và côn trùng | |
| **Góc thiên nhiên** | | Nhặc rác ,nhổ cỏ quanh lớp học chăm sóc cây | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Địa điểm .dụng cụ vệ sinh . | |
| **Nghệ thuật** | | Hát múa các bài hát trong chủ đề. | | Trẻ có biết chăm sóc, bảo vệ một số loại chim nuôi trong nhà và một số loại côn trùng. Thể hiện đúng vai chơi của mình. | | Các dụng cụ âm nhạc | |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa,ngủ trưa.** | - Cho trẻ tự vệ sinh trước khi ăn giáo dục trẻ ăn uống hợp vệ sinh, không rơi vãi.  - Giới thiệu các món ăn, động viên cháu ăn hết khẩu phần, biết mời cô, bạn.  - Cho trẻ ngủ đủ giấc. Tạo môi trường thông thoáng, yên tỉnh khi trẻ ngủ. | | | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn bài đã học buổi sáng.  - Làm quen bài mới.  - Ôn kỹ năng sống: “Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm”  - Thực hành trên sách vở.  - Chơi tự do ở các góc. | | | | | | | | |
| **8. Bình cờ, Trả trẻ** | \* Bình cờ:  - Cho trẻ bình cờ theo tổ và cắm cờ theo tổ.  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan.  \* Trả trẻ:  - Trả trẻ tận tay phụ huynh và nhắc nhỡ trẻ chào cô, chào bố mẹ.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ trong ngày  - Nhắc nhỡ trẻ đi học chuyên cần. | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thứ 2 ngày 20 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, cấu tạo của một số loài chim

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các loại chim

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật nuôi trong gia đình

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Thơ “ Rong và cá”.

- Làm quen bài mới: VĐCB “Bò trong đường dích dắc”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát một số loài chim

+ Cho trẻ quan sát video về một số loài chim, hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem video thấy có con vật gì nào?

+ Các con hãy kể tên những con chim mà các con biết?

+ Các con chim đó sống ở đâu?

+ Thức ăn hằng ngày của chúng là gì?

+ Giáo dục trẻ biết yêu thương và bảo vệ các loài chim.

**b. Trò chơi vận động:** Ai nhanh hơn

- Chuẩn bị: Một số hình ảnh về các loại chim

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội khi có hiệu lệnh của cô 2 đội lần lượt từng bạn 1 lên lấy trang và dán lên bảng đội nào nhiều hơn và nhanh hơn là đội chiến thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chim bay cò bay.

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

- **Cách chơi*:*** cho trẻ đi vòng tròn khi cô đi vòng tròn ngược lại với trẻ vừa đi vừa hô chim bay cò bay, nếu là con vật biết bay thì trẻ đọc lại theo cô và giơ 2 tay bay lên, nếu con vật không biết bay thì trẻ sẽ ngồi xuống và nói không bây được.

- **Luật chơi:** Ai làm sai sẽ bị nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.Cô mời 2 trẻ lên chơi thử, cho cả lớp chơi cùng cô 3-4 lần.

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **BÒ TRONG ĐƯỜNG DÍCH DẮC**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ nói được tên vận động: Bò trong đường dích dắc và thực hiện được vận động kho bò biết kết hợp tay chân nhịp nhàng bò liên tục trong đường dích dắc, không bò chệch ra ngoài tới đích đã được quy định.

**Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động bò trong đường dích dắc. Khi bò trẻ biết phối hợp chân nọ tay kia.

- Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh mạnh.

- Giúp trẻ phát triển thị giác, phát triển các nhóm cơ tay cơ chân, sự nhanh nhẹn và khéo léo.

- Ngoài ra phát triển khả năng định hướng trong không gian, cảm giác thăng bằng.

**Giáo dục**

- Trẻ yêu thích tập luyện, hứng thú khi tham gia bài tập.

- Trẻ biết nghe lời cô, có ý thức kỷ luật, mạnh dạn và tự tin.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp: Sân đủ rộng, sạch sẽ, bằng phẳng.

- Đồ dùng: Xắc xô, rổ: 2 cái, bóng.

**3. Phương pháp:** Thực hành, làm mẫu

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Hoạt động 1:** **Khởi động**

- Cho trẻ xếp làm 3 tổ

- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh : Bằng cách đàm thoại.

- Cô kết hợp giáo dục trẻ

- Cô bật nhạc cho cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh ,nâng cao đùi ,đi thường ,đi khom, đi kiễng gót, xoay gối, xoay cổ tay

**Hoạt động 2: Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**:

- Động tác tay:Hai tay sang ngang, lên cao, sang ngang hạ xuống.

- Đông tác chân : Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng:Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật :Bật tách chụm chân

**b. Vận động cơ bản:** **Bò trong đường dích dắc**

- Cô cho trẻ di chuyển về 2 hàng ngang đối diện.

- Cô giới thiệu tên vận động “Bò trong đường dích dắc”

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích.

+ Lần 2: Làm mẫu chậm kết hợp với giảng giải, giải thích.

- Cô quỳ trước vạch xuất phát tay không chạm vạch. Sau đó bò chân nọ tay kia liên

tục trong đường dích dắc, không bò chệch ra ngoài tới đích đã được quy định thì

đứng dậy và đi về cuối hàng.

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi trẻ lên tập thử: 1-2 trẻ.

+ Nếu trẻ làm được cho tiến hành tập luyện.

+ Nếu trẻ chưa làm được cô cho trẻ làm lại, sửa sai và nhắc lại yêu cầu của bài tập.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ,sửa sai

**c. Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi**.**

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội có số lượng bằng nhau, 2 đội sẽ đứng sau vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ bò trong đoạn đường dích dắc sau đó lấy 1 quả bóng ném vào rổ rồi chạy về cuối hàng đứng. Hết thời gian đội nào nhiều bóng hơn là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng mới được xuất phát.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi lai hít thở sâu nhẹ nhàng

- **Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về một số loài chim và côn trùng.

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động: Chuyền bóng

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thứ 3 ngày 21 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại côn trùng.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ một số loại côn trùng

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật nuôi trong gia đình

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: VĐCB “Bò trong đường dích dắc”

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về 1 số loài chim và côn trùng

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số loại côn trùng

+ Cho trẻ quan sát video về một số loài côn trùng, hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem video thấy có con vật gì nào?

+ Các con hãy kể tên những con côn trùng mà các con biết?

+ Các con côn trùng đó sống ở đâu?

+ Thức ăn hằng ngày của chúng là gì?

+ Giáo dục trẻ yêu quý và biết bảo vệ một số loại chim và côn trùng

**b. Trò chơi vận động:** Ai nhanh hơn

- Chuẩn bị: Một số hình ảnh về các loại chim

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội khi có hiệu lệnh của cô 2 đội lần lượt từng bạn 1 lên lấy trang và dán lên bảng đội nào nhiều hơn và nhanh hơn là đội chiến thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chim bay cò bay.

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

**- Cách chơi**: cho trẻ đi vòng tròn khi cô đi vòng tròn ngược lại với trẻ vừa đi vừa hô chim bay cò bay, nếu là con vật biết bay thì trẻ đọc lại theo cô và giơ 2 tay bay lên, nếu con vật không biết bay thì trẻ sẽ ngồi xuống và nói không bây được.

**- Luật chơi:** Ai làm sai sẽ bị nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.Cô mời 2 trẻ lên chơi thử, cho cả lớp chơi cùng cô 3-4 lần.

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **TÌM HIỂU MỘT SỐ LOÀI CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, vận động, môi trường sống của một số loài côn trùng, chim.

- Biết một số loài côn trùng ích, một số loài côn tùng có hại đối với đời sống con người

- Biết cách phòng tránh một số loại côn trùng có hại.

**Kỹ năng**

- Phát triển óc quan sát.

- Rèn khả năng nghi nhớ có chủ đích.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loài côn trùng có lợi và phòng tránh một số loài côn trùng.

**2. Chuẩn bị**

- Tranh ảnh về một số loại côn trùng có lợi (ong, bướm, chuồn chuồn…) và một số loài côn trùng có hại ( Ruồi, muỗi, …), một số loại chim

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, thực hành, trò chơi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài.**

- Cô dắt cháu dạo chơi hát bài hát “ Chị ong nâu ” trò chuyện về bài hát:

- Bài hát nói về điều gì?

- Các bạn biết con ong thuộc nhóm động vật nào?

- Các bạn thấy con ong chưa?

- Các bạn thấy con ong có như thế nào?

- Ong là côn trùng có lợi hay có hại?

- Vậy các bạn làm gì để bảo vệ  chúng?

- Giáo dục trẻ biết yêu quí và không được bắt ong để chơi vì con ong rất có ích giúp hoa thụ phấn và có trái nếu không có con ong thì hoa sẽ không nở hoa đẹp và chúng ta sẽ không có trái chín để ăn nữa!

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về một số loài chim và côn trùng.**

**Trò chuyện về con chuồn chuồn và ong.**

Cô đố: “ Con gì  bay thấp trời mưa, bay cao thì nắng , bay vừa vừa thì râm” ?

- Cô gắn tranh chuồn chuồn lên bảng: Con chuồn chuồn gồm có bộ phận nào? Có mấy chân? Nó sống ở đâu? Chuồn chuồn là côn trùng có ích hay có hại? ( có ích: Báo cho ta biết thời tiết)

- Cô đố: “Con gì bé tí, chăm chỉ suốt ngày, bay khắp vườn cây, kiếm hoa làm mật?” Đó là con gì?

- Cho trẻ xem tranh ong: ong gồm có những bộ phận nào? Có mấy chân?

- Con ong sống ở đâu? Tổ nó được xây ở chỗ nào? ( trên cây, lùm cây)

- Hàng ngày ong chăm chỉ kiếm hoa để làm gì ?( làm mật)

- Người ta thường lấy mật ong để làm gì?

- Con ong gọi là côn trùng, là côn trùng có ích hay có hại ? ( có ích: vì tạo mật cho chúng ta làm thuốc, có hại : nó chít đau và sưng)

Đọc câu đố về con ruồi “ Người bằng hạt đỗ ăn giỗ cả làng ” là con gì?

- Ruồi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, cánh, nhiều chân).

- Ruồi sống ở đâu? (Ruồi sống ở khắp nơi kể cả nơi dơ và sạch).

- Vậy ruồi là loại côn trùng như thế nào? (Là loại côn trùng có hại).

- Tại sao con biết ruồi là loài côn trùng có hại?

Giáo dục cháu ruồi là loài côn trùng có hại, ruồi là động vật trung gian truyền bệnh dịch tả... Nên khi ăn uống các con nhớ ăn xong phải được đậy cẩn thận các thức ăn tránh để ruồi đậu và mất vệ sinh và có thể gây dịch tả.

- Cho trẻ xem hình ảnh một số côn trùng có hại: Muỗi, cào cào…

Cô diễn tả về con chim cho trẻ đoán.

- Chim sống ở đâu vậy các con ? (Thường bay khắp nơi và sống trên cây…)

- Chim gồm có những bộ phận nào?

- Thức ăn của chim là gì? (Lúa, gạo, quả…)

- Nhà con có nuôi những loại chim nào?

- Con hãy kể một số loài chim con biết? (Con vẹt, con chim sáo, Chim chích bông…)

- Con thấy chim có đẹp không?

- Vậy con làm gì để bảo vệ các loại chim?

Giáo dục trẻ  không săn bắn chim bừa bãi, phá hoại tổ chim, phải biết chăm sóc và bảo vệ các loại chim quý hiếm.

**So sánh:** Cho trẻ nhận xét về sự giống và khác nhau của con ong và con ruồi

**Mở rộng:** Cho trẻ quan sát thêm 1 số loại chim và côn trùng khác: Bọ cánh cứng, bướm, sâu…

**Luyện tập:** Trò chơi “Con gì biến mất”

+ Cách chơi: Cô cho quan sát các bức tranh về chim và con sau đó cho trẻ đi ngủ khi trời sang trẻ thức dậy và nói xem tranh con gì đẫ biến mất.

**Hoạt động 3: Trò chơi**

*- Trò chơi 1: Ai nhanh hơn*

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội chơi khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hang của mỗi đội chạy lên lấy các tranh về chim và côn trùng gắn lên bảng.

+ Luật chơi: Đội nào gắn nhiều hơn và đúng là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Nhận xét kết quả sau khi chơi.

*\* Trò chơi 2: Về đúng tổ.*

+ Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và phát cho mỗi trẻ một tranh lô tô các con côn trùng, chim, tổ là những con côn trùng - chim giống như tranh lô tô của trẻ. Sau đó cô cùng trẻ đi vòng tròn hát các bài hát về côn trùng – chim khi hát hết bài hát trẻ chạy ngay về tổ của mình. Khi về đến tổ các bạn phải nói đúng tên các con côn trùng – chim và lợi ích, tác hại của chúng, nơi sống của chúng.

+ Luật chơi: Bạn nào về sai tổ sẽ bị phạt làm động tác giống các con vật

- Nhận xét kết quả sau khi chơi

**Kết thúc hoạt động**: Hát “Con chim non”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ,ĂN TRƯA , NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại một số loại chim và côn trùng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Con nào biến mất

*+ Cách chơi:* Cô chuẩn bị các hình ảnh về các con vật sống dưới nước, trẻ đoán xem con nào biến nào biết mất khi cô cất và nói được đặc điểm của con vật đó

*+ Luật chơi:* Đội nào chọn đúng yêu cầu và nhiều hơn là đội thắng cuộc

- Cho trẻ làm quen bài mới: Hát “Kìa con bướm vàng”

- Ôn kỹ năng sống : Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề vật sống dưới nước

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................………………………….....................…………………………………………………………............................................................................……………………………………………………………………………………..…………………………………………............................................................................…………………………………………………………………………………..…………………………………………............................................................................………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thứ 4 ngày 22 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại côn trùng có ích.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ một số loại côn trùng có ích.

**2.Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, phấn, lá cây, nước, dụng cụ đựng nước, cát, đá, sỏi, một số lá cây, hột hạt, mô hình vật sống dưới nước

+ Dùng than (hoặc phấn) vẽ một "con sông" có hai bờ hai bên.

**3.Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định (Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: “Tìm hiểu về một số loại chim và côn trùng”

- Làm quen bài mới: Hát “Kìa con bướm vàng”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số loại côn trùng có ích.

+ Cho trẻ quan sát video về một số loài côn trùng, hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem video thấy có con vật gì nào?

+ Các con hãy kể tên những con côn trùng mà các con biết?

+ Các con côn trùng đó sống ở đâu?

+ Thức ăn hằng ngày của chúng là gì?

+ Nó là loại côn trùng có ích hay có hại cho cuộc sống hàng ngày của chúng ta

+ Giáo dục trẻ yêu quý và biết bảo vệ một số loại chim và côn trùng

**b. Trò chơi vận động:** Ai nhanh hơn

- Chuẩn bị: Một số hình ảnh về các loại chim

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội khi có hiệu lệnh của cô 2 đội lần lượt từng bạn 1 lên lấy trang và dán lên bảng đội nào nhiều hơn và nhanh hơn là đội chiến thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chim bay cò bay.

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

**- Cách chơi*:*** cho trẻ đi vòng tròn khi cô đi vòng tròn ngược lại với trẻ vừa đi vừa hô chim bay cò bay, nếu là con vật biết bay thì trẻ đọc lại theo cô và giơ 2 tay bay lên, nếu con vật không biết bay thì trẻ sẽ ngồi xuống và nói không bây được.

- **Luật chơi:** Ai làm sai sẽ bị nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.Cô mời 2 trẻ lên chơi thử, cho cả lớp chơi cùng cô 3-4 lần.

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

Đề tài: **KÌA CON BƯỚM VÀNG (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thứ**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát : kìa con bướm vàng

- Trẻ hiểu nội dung của bài hát.

**Kỹ năng**

- Trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát.

- Giúp trẻ phát triển khả năng cảm nhận âm nhạc.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ yêu quý và biết bảo vệ một số loại chim và côn trùng.

**2. Chuẩn bị:**

- Giai điệu bài hát: con chim non, con cào cào.

- Máy tính, loa...

**3. Phương pháp**: Quan sát, đàm thoại, thực hành.

**4. Tổ chức hoạt động: mlmn**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

**ĐỀ TÀI: VẼ VÀ TÔ MÀU CON BƯỚM**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

- Trẻ vẽ và tô màu được con bướm theo hướng dẫn mẫu của cô

**Kỹ năng**

- Trẻ biết sử dụng phối hợp các nét vẽ để vẽ con bướm

- Phát triển óc tư duy, quan sát, trí tưởng tượng, sáng tạo và năng lực thẩm mĩ cho trẻ.

- Trẻ có hứng thú, tích cực hoạt động tạo ra sản phẩm.

**Giáo dục**

- Qua bài vẽ giáo dục trẻ biết ích lợi của con bướm đối với đời sống của con người và đối với sức khỏe con người, biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

**2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức:Trong lớp học

- Đồ dùng dạy học: Máy hát, xắc xô, tranh mẫu

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4. Tiến trình tổ chức:**

**Hoạt động 1: Ổn định - trò chuyện – giới thiệu bài.**

- Cho trẻ hát và vận động theo nhạc bài “Kìa con bướm vàng”

- Cho trẻ xem đĩa hình về con bướm

- Trò chuyện về hình ảnh vừa xem: hình dáng, vận động

- Giáo dục trẻ yêu quý và biết bảo vệ một số loại chim và côn trùng

**Hoạt động 2: Dạy vẽ và tô màu con bướm**

**Quan sát và trò chuyện về con bướm**

**-** Cho trẻ xem tranh mẫu và nhận xét tranh mẫu.

- Cô đặt câu hỏi gợi ý trẻ trả lời.

+ Ai có nhận xét gì về bức tranh con bướm?

+ Con mèo trong bức tranh cô vẽ như thế nào?

+ Con bướm có những bộ phận gì?

+ Cô sử dụng nét vẽ gì để vẽ?

+ Các con thấy màu sắc bức tranh thế nào?

+ Các con có nhận xét gì về bố cục bức tranh?

**Cô làm mẫu:**

***-*** Trước tiên cô vẽ đầu con bướm bằng hình tròn, sau đó cô vẽ hình bầu dục tạo thành thân con bướm. Tiếp theo cô vẽ râu ở trên đầu, hai chấm trong tạo thành mắt con bướm. Cuối cùng cô vẽ 2 nét cong tạo thành hình cánh của con bướm.

+ Vẽ xong các con sẽ lựa màu sắc phù hợp để tô màu con bướm.

**Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Các ngón tay nhúc nhích

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ

- Cô cho trẻ làm, gợi ý, nhắc trẻ vẽ sáng tạo theo ý trẻ. Theo dõi trẻ học yếu, cô chỉ dẫn cho trẻ.

**Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Cô chọn những mẫu tô đẹp hài hòa, cân đối, tuyên dương và kết hợp hỏi trẻ .

**Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại bài hát “Kìa con bướm vàng”

- Cho trẻ chơi trò chơi: Con gì biến mất

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….....................................................................…………………………………...………………………………………………….....................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thứ 5 ngày 23 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ biết quan sát và nói được tên 1 số loại côn trùng có hại

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết cách phòng tránh các loại côn trùng có hại

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh và vật thật về thức ăn của vật nuôi trong gia đình

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

- Ôn bài cũ: Hát “Kìa con bướm vàng”

- Làm quen bài mới: Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số loại côn trùng có hại.

+ Cho trẻ quan sát video về một số loài côn trùng, hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem video thấy có con vật gì nào?

+ Các con hãy kể tên những con côn trùng mà các con biết?

+ Các con côn trùng đó sống ở đâu?

+ Thức ăn hằng ngày của chúng là gì?

+ Nó là loại côn trùng có ích hay có hại cho cuộc sống hàng ngày của chúng ta

+ Giáo dục trẻ yêu quý và biết bảo vệ một số loại chim và côn trùng

**b. Trò chơi vận động*:*** Mèo và chim sẻ

- Cách chơi: Chọn một cháu làm mèo ngồi ở một góc lớp, cách tổ chim sẻ 3-4m. Các trẻ khác làm chim sẻ. Các chú chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu "chích, chích, chích" (thỉnh thoảng lại ngồi gõ tay xuống đất giả như đang mổ thức ăn). Khoảng 30 giây mèo xuất hiện. Khi mèo kêu "meo, meo, meo" thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của mình. Chú chim sẻ nào chậm chạp sẽ bị mèo bắt và phải ra ngoài một lần chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

**c. Trò chơi dân gian:** Bắt bướm

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

***- Cách chơi:*** Cho trẻ đứng xung quanh cô. Cô cầm que đính con bướm và nói: “ Các con xem này, có con bướm đang bay (cô giơ lên, hạ xuống) bây giờ các con hãy nhảy lên cao để bắt bướm”. Cô giơ lên, hạ xuống ở nhiều phía khác nhau cho trẻ vừa nhảy lên cao, vừa nhảy được xa. Ai chạm tay vào con bướm coi như đã bắt được bướm.

- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.Cô mời 2 trẻ lên chơi thử, cho cả lớp chơi cùng cô 3-4 lần. Nhận xét kết quả sau khi chơi

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Đề tài: ÔN SO SÁNH SỐ LƯỢNG 2 NHÓM ĐỐI TƯỢNG TRONG PHẠM VI 5**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức:**

- Trẻ biết đếm, biết so sánh, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng trong phạm vi 5

- Nhận biết các nhóm đồ dùng có số lượng là 5

**Kĩ năng:**

- Rèn kĩ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Trẻ biết xếp tương ứng 1-1, biết tạo nhóm, so sánh số lượng của 2 nhóm, rèn kỹ năng đếm.

**Giáo dục:**

- Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động có ý thức trong giờ học, biết làm theo yêu cầu của cô.

**2. Chuẩn bị:**

- Đồ dùng: Không gian tổ chức: Trong lớp

- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng khác nhau có hai nhóm đối tượng có số lượng là 5

- Đồ dùng của cô:5 con chim

- Đồ dùng xung quanh lớp có số lượng là 3,4,5

**3. Phương pháp:** Quan sát và đàm thoại luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động:**

**Hoạt động1: Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho cháu vận động theo nhạc bài hát“kìa con bướm vàng”

-Trò chuyện cùng trẻ về bài hát và chủ đề nhánh

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ một số loại chim và côn trùng

**Hoạt động 2: Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5**

- Ôn bài cũ: Ôn nhận biết các nhóm có số lượng 5

- Trò chơi 1: “Tai ai tinh”

- Cô vỗ tay và cho trẻ đếm

- Trẻ vỗ lại giống cô

- Bài mới: Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5

- Mời trẻ đi lấy đồ chơi và bảng, thẻ số mà trẻ thích và về chỗ để học bài.

- Các con nhìn xem trong rổ của mình có gì?

- Các con hãy lấy một loại đồ chơi trong rổ xếp tất cả những đồ chơi đó ra thành 1 hàng ngang từ trái sang phải.

- Bây giờ các con hãy lấy 4 đồ chơi trong rổ ra và xếp bên dưới nhóm đồ chơi mà các con vừa xếp nào. Xếp từ trái qua phải.

- Cho trẻ đếm nhóm vừa xếp ra.

+ Các con có nhận xét gì về số lượng của 2 nhóm đồ chơi?

+ Nhóm nào nhiều hơn?(Nhóm trên)

+ Nhiều hơn là mấy?

+ Nhóm nào ít hơn?(Nhóm dưới)

+ Ít hơn là mấy?

+ Muốn cho nhóm bên dưới nhiều bằng nhóm trên thì phải làm gì? Thêm mấy đồ chơi? Cho trẻ thêm.

- Cho trẻ đếm nhóm dưới.

- Nhấn mạnh: 4 đồ chơi thêm 1 đồ chơi bằng 5. 4 thêm 1 bằng 5.

- Bây giờ 2 nhóm như thế nào rồi?

- Cho trẻ đếm cả 2 nhóm.

-> Cô chốt lại.

- Cô cho trẻ bớt 2 đồ chơi ở nhóm dưới và hỏi trẻ bây giờ hai nhóm đồ dùng có bằng nhau không

- Nhóm nào nhiều hơn? Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy? Vì sao con biết?

- Muốn cho hai nhóm bằng nhau cô làm như thế nào ( Bớt hai đồ dùng ở nhóm trên hay thêm hai đồ dùng ở nhóm dưới) Cô sẽ bớt đồ dùng của cô và co trẻ kiểm tra sau đó cô cùng trẻ thêm hai đồ dùng ở nhóm dưới và kiểm tra kết quả

- Số lượng đồ dùng của hai nhóm như thế nào

- Bằng nhau với số lượng là mấy

- Cho trẻ đếm và cất dần các nhóm đồ chơi.

**Luyện tập củng cố:**

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ dùng đồ chơi có số lượng 5

- Trẻ tìm xong cô kiểm trả kết quả

**Hoạt động 3: Trò chơi**

- Trò chơi 1:” Ai giỏi nào”

- Cô vỗ tay, cho trẻ đếm tiếng vỗ tay của cô. Yêu cầu trẻ vỗ tay số lượng 5

- Trò chơi 2: “ Kết bạn”(VD kết nhóm 5 bạn trai và 4 bạn gái rồi cho trẻ đếm kiểm tra nói nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn)

**Kết thúc:** Nhận xét buổi chơi cho trẻ múa hát “Gà trống mèo con và cún con”.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5

- Cho trẻ chơi trò chơi :Truyền tin

- Cho trẻ làm quen bài mới: Thơ “Ong và bướm”

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………...........................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................……………………………………………………………………………………..........................................................................……………………..……………………………………………………………….......................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**NHÁNH 5: CHIM VÀ CÔN TRÙNG**

*Thứ 6 ngày 24 tháng 01 năm 2025*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-** Trẻ quan sát một số loại chim có ích

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

**Kỹ năng**

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường sống cho một số loại chim và côn trùng có lợi và tránh xa các loại chim và côn trùng có hại.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...hình ảnh các món ăn được chế biến từ vật nuôi trong gia đình

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

- Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình quan sát)

- Ôn bài cũ: Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5

- Làm quen bài mới: Thơ “ Ong và bướm”

- Quan sát có chủ định: Trẻ quan sát tranh một số loại chim có ích.

+ Cho trẻ quan sát video về một số loài chim, hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem video thấy có con vật gì nào?

+ Các con hãy kể tên những con chim mà các con biết?

+ Các con chim đó sống ở đâu?

+ Thức ăn hằng ngày của chúng là gì?

+ Nó là loại có ích hay có hại cho cuộc sống hàng ngày của chúng ta

+ Giáo dục trẻ yêu quý và biết bảo vệ một số loại chim và côn trùng

**b. Trò chơi vận động*:*** Mèo và chim sẻ

- Cách chơi: Chọn một cháu làm mèo ngồi ở một góc lớp, cách tổ chim sẻ 3-4m. Các trẻ khác làm chim sẻ. Các chú chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu "chích, chích, chích" (thỉnh thoảng lại ngồi gõ tay xuống đất giả như đang mổ thức ăn). Khoảng 30 giây mèo xuất hiện. Khi mèo kêu "meo, meo, meo" thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của mình. Chú chim sẻ nào chậm chạp sẽ bị mèo bắt và phải ra ngoài một lần chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

**c. Trò chơi dân gian:** Bắt bướm

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

***- Cách chơi:*** Cho trẻ đứng xung quanh cô. Cô cầm que đính con bướm và nói: “ Các con xem này, có con bướm đang bay (cô giơ lên, hạ xuống) bây giờ các con hãy nhảy lên cao để bắt bướm”. Cô giơ lên, hạ xuống ở nhiều phía khác nhau cho trẻ vừa nhảy lên cao, vừa nhảy được xa. Ai chạm tay vào con bướm coi như đã bắt được bướm.

- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.Cô mời 2 trẻ lên chơi thử, cho cả lớp chơi cùng cô 3-4 lần. Nhận xét kết quả sau khi chơi

**4. Chơi tự do:** cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG : PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI: THƠ “ONG VÀ BƯỚM”**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả.

- Trẻ đọc thuộc, diễn cảm bài thơ.

- Hiểu được nội dung bài thơ “Ong và Bướm”: Bài thơ nói về bạn Ong và bạn Bướm, bạn Bướm rất đẹp có bộ cánh màu trắng hay rong chơi ở các vườn hoa, bạn Ong rất chăm chỉ chịu khó và nghe lời mẹ dặn.

**Kỹ năng**

- Trẻ cảm nhận được nhịp điệu của bài thơ.

- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Trẻ nghe, hiểu và trả lời câu hỏi của cô.

- Rèn trẻ nói đủ câu rõ lời.

**Giáo dục**

- Ngoan ngoãn lễ phép với cô giáo.

- Trẻ biết nghe lời mẹ, người lớn và chăm làm biết giúp đỡ người lớn những việc vừa sức.

**2. Chuẩn bị**

- Hình ảnh nội dung bài thơ (3 tranh).

- Nhạc bài hát "Chị Ong nâu và em bé” bài “Màu hoa”.

- Mô hình vườn hoa hồng có hình con Ong và con Bướm

- Không gian tổ chức: Trong lớp học.

**3. Phương pháp:** Đàm thoại, trò chơi

**4. Tiến trình tổ chức.**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài.**

 - Cho trẻ xem đoạn phim về vườn hoa, có những con ong, con bướm và chim sâu đang bắt sâu cho cây xanh.

 - Cô trò chuyện cùng trẻ nói về những côn trùng và một số loại chim

- Giáo dục trẻ bảo vệ và không được bắt giết những côn trùng có lợi và trẻ biết được ong, bướm và chim sâu là côn trùng vừa có lợi cũng vừa có hại không được chọc phá tổ ong, tổ kiến nó sẽ đốt chết người.

- Cô có 1 bài thơ rất hay nói về những chú ong chăm chỉ và bướm xinh đẹp đấy.

**Hoạt động 2: Dạy thơ “Ong và bướm”**

- Cô giới thiệu bài thơ “Ong và Bướm” của tác giả Nhược Thuỷ.

- Cô đọc thơ lần 1: Diễn cảm bằng lời 1 lần.

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

- Của tác giả nào?

**Giảng nội dung:** Bài thơ nói về bạn  Ong và bạn Bướm, Bướm có bộ cánh màu trắng rất là đẹp và  Bướm hay bay lượn rong chơi ở vườn hồng. Khi thấy  Ong bay tới Bướm rủ Ong đi chơi, nhưng Ong không đi vì Ong nghe lời mẹ dặn: Việc mẹ giao cho chưa làm xong mà đi chơi thì mẹ không thích. Các con cũng vậy các con phải ngoan ngoãn nghe lời bố mẹ, đi chơi phải xin phép ông bà, bố mẹ chăm chỉ giống bạn ong giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức của mình.

- Cô đọc thơ lần 2: Cô đọc thơ kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa và hình ảnh minh họa.

- Cô vừa đọc bài thơ gì?

- Trong bài thơ nói về con vật nào?

**Đàm thoại trích dẫn, giảng từ khó:**

- Bây giờ bạn nào giỏi cho cô biết con vật nào bay lượn trong vườn hoa?.

- Khi đang bay lượn Bướm gặp con gì?

-  Cô đọc chích dẫn câu thơ.

*“Con bướm trắng*

*Lượn vườn hồng*

*Gặp con ong*

*Đang bay vội”.*

- Các con biết vì sao Ong “vội” không? “Vội” là chỉ hành động rất khẩn trương cần gấp: (vì buổi sáng Ong đang muốn  bay nhanh để hút nhuỵ hoa làm mật giúp mẹ).

- Nhìn thấy Ong, Bướm đã làm gì?

- Cô khái quát lại ý trả lời của trẻ và Cô đọc 2 câu thơ:

*“Bướm liền gọi*

*Rủ đi chơi”*

- Bạn Ong có đi chơi không ?

- Vì sao bạn Ong không đi chơi cùng bạn Bướm?

- Cô giải thích từ “bận”: Là chỉ công việc còn nhiều chưa làm xong

- Mẹ bạn Ong đã căn rặn điều gì?

- Cô khái quát lại câu trả lời của trẻ và đọc cho trẻ nghe 2 câu thơ:

*“Tôi còn bận*

*Mẹ tôi dặn*

*Viêc chưa xong*

*Đi chơi rong*

*Mẹ không thích”*

- Các con thấy bạn Bướm trong bài thơ như thế nào?

- Còn bạn Ong thì sao?

- Đúng rồi bạn Bướm trong bài thơ đẹp nhưng lại rất ham chơi còn bạn Ong thì chăm chỉ làm việc nghe lời mẹ.

- Các con cũng vậy các con phải ngoan, nghe lời ông bà bố mẹ, đến lớp nghe lời cô giáo chơi đoàn kết với bạn.

**Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ.**

- Cô cho cả lớp đọc thơ bằng nhiều hình thức .

- Cô cho cả lớp đọc 2 lần.

- Cho trẻ đọc thơ theo nhóm (nhóm bạn gái, nhóm bạn trai, cá nhân trẻ).

- Chọn hai bạn đọc thơ hay nhất lớp lên thể hiện.

- Khi trẻ đọc thơ, cô chú ý sửa sai để trẻ đọc mạch lạc, diễn cảm thể hiện được đúng nhịp thơ.

**Hoạt động 4: Trò chơi “ Ong tìm mật”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Cách chơi: Chia lớp thành ba đội chơi, khi có hiệu lệnh của cô 3 đội lần lượt bật qua các vòng lên lấy mật gắn vào tổ ong.

+ Luật chơi: Đội nào gắn nhiều hơn và đúng là đội chiến thắng.

- Cô bao quát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ.

- Kết thúc: Cho cả lớp hát “Kìa con bướm vàng”.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ : Thơ “Ong và bướm”

- Cho trẻ làm quen bài mới: Tìm hiểu về chủ đề thực vật tết và mùa xuân, ngày 8/3.

- Ôn kỹ năng sống: Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Hoạt động tự do: Cho trẻ chơi tự do ở các góc, vận động nhịp nhàng các bài hát trong chủ đề.

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................………………………....……………………………………………………………...........................................................................……………………………………………………………….....................

....……………………………………………………………………………………......…………………………………………………………………………………….......……………………………………………………………………………..